|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ TOÁN - LÝ**  **MÃ ĐỀ 001** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: TIN HỌC 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 11/05/2022**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**ĐỀ BÀI**

1. **TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Tô lại vào bài làm chữ cái trước phương án mà em cho là đúng:**

**Câu 1. (0.25 điểm)** Thao tác nào là thao tác định dạng văn bản?

A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.

1. Chọn chữ màu xanh.

C. Căn giữa đoạn văn bản.

D. Tất cả các phương án trên

**Câu 2. (0.25 điểm)** Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.

1. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.

C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản.

D. Nhấn phím Enter.

**Câu 3. (0.25 điểm)** Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

A. Orientation. B. Size. C. Margins. D. Columns.

**Câu 4. (0.25 điểm)** Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh Landscape dùng để:

1. Chọn hướng trang đứng.
2. Chọn hướng trang ngang.
3. Chọn lề trang.
4. Chọn lề đoạn văn bả

**Câu 5. (0.25 điểm)** Lệnh Find được sử dụng khi nào?

1. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.
2. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
3. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
4. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

**Câu 6. (0.25 điểm)** Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace", nếu tìm được một từ mà chúng ta không muốn thay thế, chúng ta có thể bỏ qua từ đó bằng cách chọn lệnh nào?

1. Replace All. B. Replace. C. Find Next. D. Cancel.

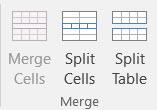
**Câu 7. (0.25 điểm)** Nêu ý nghĩa của nút lệnh

1. Căn thẳng lề trái
2. Căn thẳng lề phải
3. Giảm mức thụt lề trái
4. Tăng mức thụt lề trái

**Câu 8. (0.25 điểm)** Nêu ý nghĩa của nút lệnh

1. Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn
2. Khoảng cách giữa các kí tự trong đoạn
3. Giảm mức thụt lề trái
4. Tăng mức thụt lề trái

**Câu 9. (0.25 điểm)** Nhóm lệnh dưới đây có chức năng gì?



A. Điều chỉnh kích thước dòng, cột.

B. Chèn thêm hàng, cột.

C. Gộp tách ô, tách bảng.

D. Căn chỉnh lề, hướng của văn bản trong ô.

**Câu 10. (0.25 điểm)** Ý nào sau đây đúng?

A. Merge Cells: Gộp nhiều ô thành một ô

B. Delete Rows: Xoá cột đã chọn

C. Split Cells: Thêm ô

D. Delete Columns: Xoá hàng đã chọn

**Câu 11. (0.25 điểm)** Nhóm lệnh này có chức năng gì?



A. Xóa bớt hàng.

B. Điều chỉnh kích thước ô.

C. Chèn thêm hàng.

D. Chèn thêm ô.

**Câu 12. (0.25 điểm)** Một văn bản gồm có bao nhiêu lề?

A. 3 lề B. 4 lề C. 5 lề D. 2 lề

**Câu 13. (0.25 điểm)** Sử dụng lệnh Insert/Table rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là

A. 10 cột, 10 hàng.

B. 10 cột, 8 hàng.

C. 8 cột, 10 hàng.

D. 8 cột, 8 hàng.

**Câu 14. (0.25 điểm)** Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace”, nếu muốn thay thế tất cả các từ tìm được trong toàn bộ văn bản ta chọn lệnh nào?

1. Replace All
2. Replace
3. Find Next
4. Cancel

**Câu 15. (0.25 điểm)** Biểu tượng được quy ước là gì trong sơ đồ khối mô tả thuật toán?

1. Bắt đầu
2. Bước kiểm tra điều kiện
3. Bước xử lí
4. Đầu vào

**Câu 16. (0.25 điểm)** Phát biểu nào sau đây đúng?

1. Mỗi bài toán chỉ duy nhất một thuật toán để giải
2. Trình tự thực hiện các bước trong thuật toán không quan trọng
3. Trong thuật toán, với dữ liệu đầu vào luôn xác định được kết quả đầu ra
4. Một thuật toán có thể không có đầu vào và đầu ra

**Câu 17. (0.25 điểm)** Bảng danh sách lớp 6A2 với cột Tên được trình bày theo thứ tự vần

A, B, C.



Trong bảng danh sách lớp 6A, con trỏ soạn thảo đang được đặt trong ô chứa tên bạn Điệp. Để thêm một dòng vào trên dòng này, em nháy nút phải chuột chọn Insert và chọn tiếp lệnh nào?

A. Insert Columns to the Right.

B. Insert Rows Below.

C. Insert Rows Above.

D. Insert Columns to the Left.

**Câu 18. (0.25 điểm)** Mục đích của sơ đồ khối là gì?

1. Để mô tả chi tiết một chương trình
2. Để mô tả các chỉ dẫn cho máy tính “hiểu” về thuật toán
3. Để mô tả các chỉ dẫn cho con người “hiểu” về thuật toán
4. Để chỉ dẫn cho máy tính thực hiện thuật toán

**Câu 19. (0.25 điểm)** Bạn Lan viết một thuật toán mô tả việc nấu cơm với các bước như sau:

1. Bấm nút nấu cơm
2. Vo gạo
3. Cho nước vào
4. Cho gạo vào nồi

Chọn ra phương án sắp xếp lại các bước đúng thứ tự thực hiện?

1. 3-4-2-1
2. 4-2-3-1
3. 1-3-2-4
4. 4-3-2-1

**Câu 20. (0.25 điểm)** Biểu tượng được quy ước là gì trong sơ đồ khối mô tả thuật toán?

1. Bắt đầu
2. Bước kiểm tra điều kiện
3. Bước xử lí
4. Đầu vào
5. **TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1: (1 điểm)** Trình bày 2 cách tạo bảng trong Word.

**Câu 2: (2 điểm)** Thuật toán là gì? Em hãy liệt kê hai cách để mô tả thuật toán.

**Câu 3: (2 điểm)** Cho mô tả thuật toán tính điểm trung bình ba môn Văn, Toán, Anh theo cách liệt kê như sau:

1. Nhập giá trị a, b, c
2. Tổng 🡨 a + b + c
3. Trung bình cộng 🡨 Tổng : 3
4. Thông báo giá trị Trung bình cộng

Em hãy dùng sơ đồ khối để thể hiện thuật toán trên.

*------------------------------- HẾT --------------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ TOÁN - LÝ**  **MÃ ĐỀ 002** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **MÔN: TIN HỌC 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 11/05/2022**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |

**ĐỀ BÀI**

1. **TRẮC NGHIỆM: (5 điểm) Tô lại vào bài làm chữ cái trước phương án mà em cho là đúng:**

**Câu 1. (0.25 điểm)** Biểu tượng được quy ước là gì trong sơ đồ khối mô tả thuật toán?

1. Bắt đầu
2. Bước kiểm tra điều kiện
3. Bước xử lí
4. Đầu vào

**Câu 2. (0.25 điểm)** Phát biểu nào sau đây đúng?

1. Mỗi bài toán chỉ duy nhất một thuật toán để giải
2. Trình tự thực hiện các bước trong thuật toán không quan trọng
3. Trong thuật toán, với dữ liệu đầu vào luôn xác định được kết quả đầu ra
4. Một thuật toán có thể không có đầu vào và đầu ra

**Câu 3. (0.25 điểm)** Bảng danh sách lớp 6A2 với cột Tên được trình bày theo thứ tự vần

A, B, C.



Trong bảng danh sách lớp 6A, con trỏ soạn thảo đang được đặt trong ô chứa tên bạn Điệp. Để thêm một dòng vào trên dòng này, em nháy nút phải chuột chọn Insert và chọn tiếp lệnh nào?

A. Insert Columns to the Right.

B. Insert Rows Below.

C. Insert Rows Above.

D. Insert Columns to the Left.

**Câu 4. (0.25 điểm)** Mục đích của sơ đồ khối là gì?

1. Để mô tả chi tiết một chương trình
2. Để mô tả các chỉ dẫn cho máy tính “hiểu” về thuật toán
3. Để mô tả các chỉ dẫn cho con người “hiểu” về thuật toán
4. Để chỉ dẫn cho máy tính thực hiện thuật toán

**Câu 5. (0.25 điểm)** Bạn Lan viết một thuật toán mô tả việc nấu cơm với các bước như sau:

1. Bấm nút nấu cơm
2. Vo gạo
3. Cho nước vào
4. Cho gạo vào nồi

Chọn ra phương án sắp xếp lại các bước đúng thứ tự thực hiện?

1. 3-4-2-1
2. 4-2-3-1
3. 1-3-2-4
4. 4-3-2-1

**Câu 6. (0.25 điểm)** Biểu tượng được quy ước là gì trong sơ đồ khối mô tả thuật toán?

1. Bắt đầu
2. Bước kiểm tra điều kiện
3. Bước xử lí
4. Đầu vào

**Câu 7. (0.25 điểm)** Thao tác nào là thao tác định dạng văn bản?

A. Thay đổi kiểu chữ thành chữ nghiêng.

1. Chọn chữ màu xanh.

C. Căn giữa đoạn văn bản.

D. Tất cả các phương án trên

**Câu 8. (0.25 điểm)** Việc phải làm đầu tiên khi muốn thiết lập định dạng cho một đoạn văn bản là:

A. Vào thẻ Home, chọn nhóm lệnh Paragraph.

1. Cần phải chọn toàn bộ đoạn văn bản.

C. Đưa con trỏ soạn thảo vào vị trí bất kì trong đoạn văn bản.

D. Nhấn phím Enter.

**Câu 9. (0.25 điểm)** Để đặt hướng cho trang văn bản, trên thẻ Page Layout vào nhóm lệnh Page Setup sử dụng lệnh:

A. Orientation. B. Size. C. Margins. D. Columns.

**Câu 10. (0.25 điểm)** Trong phần mềm soạn thảo văn bản Word, lệnh Landscape dùng để:

1. Chọn hướng trang đứng.
2. Chọn hướng trang ngang.
3. Chọn lề trang.
4. Chọn lề đoạn văn bản.

**Câu 11. (0.25 điểm)** Lệnh Find được sử dụng khi nào?

1. Khi muốn định dạng chữ in nghiêng cho một đoạn văn bản.
2. Khi muốn tìm kiếm một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
3. Khi muốn thay thế một từ hoặc cụm từ trong văn bản.
4. Khi cần thay đổi phông chữ của văn bản.

**Câu 12. (0.25 điểm)** Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace", nếu tìm được một từ mà chúng ta không muốn thay thế, chúng ta có thể bỏ qua từ đó bằng cách chọn lệnh nào?

1. Replace All. B. Replace. C. Find Next. D. Cancel.

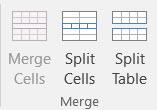
**Câu 13. (0.25 điểm)** Nêu ý nghĩa của nút lệnh

1. Căn thẳng lề trái
2. Căn thẳng lề phải
3. Giảm mức thụt lề trái
4. Tăng mức thụt lề trái

**Câu 14. (0.25 điểm)** Nêu ý nghĩa của nút lệnh

1. Khoảng cách giữa các dòng trong đoạn
2. Khoảng cách giữa các kí tự trong đoạn
3. Giảm mức thụt lề trái
4. Tăng mức thụt lề trái.

**Câu 15. (0.25 điểm)** Nhóm lệnh dưới đây có chức năng gì?



A. Điều chỉnh kích thước dòng, cột.

B. Chèn thêm hàng, cột.

C. Gộp tách ô, tách bảng.

D. Căn chỉnh lề, hướng của văn bản trong ô.

**Câu 16. (0.25 điểm)** Ý nào sau đây đúng?

A. Merge Cells: Gộp nhiều ô thành một ô

B. Delete Rows: Xoá cột đã chọn

C. Split Cells: Thêm ô

D. Delete Columns: Xoá hàng đã chọn

**Câu 17. (0.25 điểm)** Nhóm lệnh này có chức năng gì?



A. Xóa bớt hàng.

B. Điều chỉnh kích thước ô.

C. Chèn thêm hàng.

D. Chèn thêm ô.

**Câu 18. (0.25 điểm)** Một văn bản gồm có bao nhiêu lề?

A. 3 lề B. 4 lề C. 5 lề D. 2 lề

**Câu 19. (0.25 điểm)** Sử dụng lệnh Insert/Table rồi dùng chuột kéo thả để chọn số cột và số hàng thì số cột, số hàng tối đa có thể tạo được là

A. 10 cột, 10 hàng.

B. 10 cột, 8 hàng.

C. 8 cột, 10 hàng.

D. 8 cột, 8 hàng.

**Câu 20. (0.25 điểm)** Khi sử dụng hộp thoại “Find and Replace”, nếu muốn thay thế tất cả các từ tìm được trong toàn bộ văn bản ta chọn lệnh nào?

1. Replace All
2. Replace
3. Find Next
4. Cancel
5. **TỰ LUẬN: (5 điểm)**

**Câu 1: (1 điểm)** Trình bày các bước chọn hướng trang và in văn bản trong Word.

**Câu 2: (2 điểm)** Thuật toán là gì? Em hãy liệt kê hai cách để mô tả thuật toán.

**Câu 3: (2 điểm)** Cho mô tả thuật toán tính điểm trung bình ba môn Văn, Toán, Anh theo cách liệt kê như sau:

1. Nhập giá trị a, b, c
2. Tổng 🡨 a + b + c
3. Trung bình cộng 🡨 Tổng : 3
4. Thông báo giá trị Trung bình cộng

Em hãy dùng sơ đồ khối để thể hiện thuật toán trên.

*------------------------------- HẾT --------------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ TOÁN – LÝ**  **ĐỀ 1** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II CÔNG NGHỆ 6**  **Năm học: 2021 – 2022** |
|  | ***Ngày kiểm tra: 9/5/2022***  ***Thời gian làm bài: 45 phút*** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM): Ghi lại ra bài làm chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng.**

***Câu 1. Hình ảnh bên mô tả loại bóng đèn nào?***

A. Bóng đèn sợi đốt B. Bóng đèn huỳnh quang

C. Bóng đèn compact D. Bóng đèn LED

***Câu 2. Đuôi đèn sợi đốt có mấy loại?***

A. 1     B. 2        C. 3      D. 4

***Câu 3. Bộ phận nào của đèn LED phát ra ánh sáng?***

A. Vỏ bóng B. Bảng mạch LED C. Đuôi đèn D. Tất cả đều đúng

***Câu 4. Nội dung nào sau đây không đúng khi nói về bóng đèn compact?***

A. Là bóng đèn huỳnh quang có công suất nhỏ

B. Có nguyên lí làm việc giống bóng đèn huỳnh quang

C. Không tiết kiệm điện năng, tuổi thọ thấp

D. Tiết kiệm điện năng hơn đèn sợi đốt

***Câu 5. Hành động nào dưới đây không đảm bảo an toàn khi sử dụng điện?***

A. Bật, tắt đèn liên tục B. Tháo bóng đèn khi đã ngắt điện

C. Lắp đặt bếp hồng ngoại ở nơi khô ráo D. Không chạm tay vào đoạn dây điện bị đứt.

***Câu 6. Mùa đông, bác nông dân muốn thắp sáng điện để sưởi ấm cho đàn gà. Bác nên sử dụng loại bóng đèn nào để nhiệt tỏa ra là nhiều nhất?***

A. Đèn sợi đốt B. Đèn huỳnh quang C. Đèn Compact D. Đèn LED

***Câu 7. Cấu tạo của nồi cơm điện gồm:***

A. Nắp nồi, thân nồi, nồi nấu B. Bộ phận sinh nhiệt, bộ phận điều khiển

C. Nắp nồi, nồi nấu, bộ phận sinh nhiệt D. Đáp án A và B

***Câu 8. Chỉ ra phát biểu sai***

A. Nồi cơm điện thông thường có hai chế độ nấu và giữ ấm

B. Nồi cơm điện biến đổi năng lượng điện thành năng lượng ánh sáng để nấu chín cơm.

C. Nồi cơm điện sẽ nhanh hỏng nếu sử dụng không đúng chức năng do nhà sản xuất quy định

D. Nồi cơm điện sẽ hoạt động bình thường khi sử dụng đúng điện áp định mức

***Câu 9. Khi sử dụng nồi cơm điện cần lưu ý gì?***

A. Có thể nấu quá lượng gạo quy định

B. Có thể mở nắp nồi để kiểm tra cơm khi đang nấu

C. Dùng tay che van thoát hơi của nồi cơm điện khi nồi đang nấu

D. Đặt nồi cơm điện ở nơi khô ráo, thoáng mát

***Câu 10. Nguyên nhân gây ra một số hiện tượng cơm bị nhão sau khi nấu?***

A. Do lượng nước đổ vào nấu quá ít

B. Bộ phận sinh nhiệt bị hỏng, không cung cấp đủ nhiệt để cơm có thể chín

C. Mặt ngoài của nồi nấu chưa được lau khô trước khi đặt vào mặt trong của thân nồi

D. Do lượng nước đổ vào nấu quá nhiều

***Câu 11. Bếp hồng ngoại gồm bao nhiêu bộ phận chính?***

A. 1      B. 2        C. 3         D. 4

***Câu 12. Chi tiết nào sau đây không thuộc cấu tạo bếp hồng ngoại?***

A. Mâm hồng ngoại B. Mặt bếp C. Thân bếp D. Bóng thủy tinh

***Câu 13. Bộ phận nào của bếp hồng ngoại cung cấp nhiệt cho bếp?***

A. Mâm nhiệt hồng ngoại B. Thân bếp C. Bảng điều khiển D. Mặt bếp

***Câu 14. Vì sao không được chạm tay lên bề mặt bếp khi đang nấu hoặc vừa bếp xong?***

A. Mặt bếp lúc này rất nóng, chạm tay vào sẽ gây bỏng  B. Dễ bị giật điện

C. Làm gián đoạn quá trình đun nấu D. Tất cả đáp án trên

***Câu 15. Em chọn chế độ nấu, tăng giảm nhiệt độ ở bộ phận nào của bếp hồng ngoại?***

A. Mặt bếp B. Bảng điều khiển C. Thân bếp D. Mâm nhiệt hồng ngoại

***Câu 16. Nội dung nào sau đây không đúng khi nói về bếp hồng ngoại?***

A. Có thể dùng các loại nồi khác nhau để đun nấu

B. Bếp hồng ngoại tiết kiệm điện năng là bếp hồng ngoại có số sao nhiều nhất

C. Dễ gây bỏng khi chạm mặt bếp khi đang nấu.

D. Ít loại nồi có thể dùng được cho bếp hồng ngoại

***Câu 17. Ý nào sau đây đúng về phong cách thời trang?***

A. Phong cách thời trang là cách mặc trang phục tạo vẻ đẹp, nét độc đáo riêng cho từng cá nhân

B. Phong cách thời trang được lựa chọn bởi tính cách, sở thích của người mặc

C. Phong cách thời trang là cách ăn mặc, trang điểm phổ biến trong xã hội trong một thời gian nào đó

D. Đáp án A và B

***Câu 18. Điền từ thích hợp vào chỗ “...”***

“Phong cách thể thao là cách mặc trang phục có thiết kế (1)..., đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn; thoải mái khi (2)...”

A. (1) phức tạp; (2) vận động B. (1) đơn giản; (2) vận động

C. (1) cầu kì; (2) chạy nhảy D. (1) đơn giản; (2) lao động

***Câu 19. Khi đi học thể dục em chọn trang phục như thế nào?***

A. Vải sợi bông, may sát người, giày cao gót B. Vải sợi tổng hợp, may rộng, giày da đắt tiền

C. Vải sợi bông, may rộng, dép lê D. Vải sợi bông, may rộng, giày ba ta

***Câu 20. Yếu tố nào sau đây không ảnh hưởng đến sự thay đổi của thời trang?***

A. Sự phát triển của khoa học và công nghệ B. Giáo dục

C. Văn hóa D. Sự phát triển kinh tế

**II. TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

***Bài 1 (2 điểm):*** Nêu cấu tạo, nguyên lý làm việc của bóng đèn sợi đốt? Trình bày thêm 2 đồ dùng điện khác đèn điện và nêu công dụng của chúng?

***Bài 2 (1 điểm):*** Mô tả nguyên lý hoạt động của nồi cơm điện?

***Bài 3 (2 điểm):*** Dưới đây là hình ảnh và thông số kĩ thuật của một loại đồ dùng điện. Em hãy cho biết tên, điện áp định mức, công suất định mức, dung tích trên đồ dùng điện đó?

Gia đình bạn Hà có năm người: ông, bà, bố, mẹ và bạn Hà. Gia đình bạn Hà lựa chọn đồ dùng đó có phù hợp không? Giải thích tại sao?

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

-------------------------------------- *HẾT -------------------------------------*

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ TOÁN – LÝ**  **ĐỀ 2** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II CÔNG NGHỆ 6**  **Năm học 2021 – 2022** |
|  | ***Ngày kiểm tra: 9/5/2022***  ***Thời gian làm bài: 45 phút*** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM): Ghi ra bài làm chữ cái đứng trước phương án đúng.**

***Câu 1. Đèn compact có mấy hình dạng phổ biến?***

A. 1      B. 2        C. 3         D. 4

***Câu 2. Hình ảnh bên đây mô tả loại bóng đèn nào?***

A. Bóng đèn sợi đốt B. Bóng đèn huỳnh quang

C. Bóng đèn compact D. Bóng đèn LED

***Câu 3. Đèn ống huỳnh quang có mấy bộ phận chính?***

A. 2      B. 3        C. 4         D. 5

***Câu 4. Bộ phận nào của đèn LED giúp phân bố đều ánh sáng?***

A. Vỏ bóng B. Bảng mạch LED C. Đuôi đèn D. Tất cả đều đúng

***Câu 5. Phát biểu nào sau đây sai về đèn sợi đốt?***

A. Đèn sợi đốt có tuổi thọ thấp hơn đèn huỳnh quang

B. Nếu sờ vào bóng đèn đang chiếu sáng sẽ thấy nóng và có thể bị bỏng

C. Khi đèn làm việc, sợi đốt bị nóng ở nhiệt độ cao nên nhanh hỏng

D. Sử dụng đèn sợi đốt để chiếu sáng giúp tiết kiệm điện năng

***Câu 6. Tìm phát biểu sai***

A. Ngoài công dụng chiếu sáng, một số loại đèn điện còn được dùng để sưởi ấm, trang trí

B. Khi hoạt động, dòng điện chạy trong sợi đốt của bóng đèn làm cho sợi đốt nóng lên đến nhiệt độ cao và phát sáng

C. Thông số kĩ thuật của bóng đèn LED là 220V - 8kg

D. Ống thủy tinh của bóng đèn huỳnh quang có phủ lớp bột huỳnh quang.

***Câu 7. Loại bóng đèn tiêu thụ nhiều điện năng nhất là:***

A. Sợi đốt B. Huỳnh quang C. Compact D. LED

***Câu 8. Chức năng của bộ phận điều khiển của nồi cơm điện là:***

A. Bao kín và giữ nhiệt B. Bao kín, giữ nhiệt và liên kết các bộ phận khác của nồi

C. Cung cấp nhiệt cho nồi D. Dùng để bật, tắt, chọn chế độ nấu

***Câu 9. Bộ phận nào của nồi cơm điện có thể được phủ một lớp chống dính?***

A. Nồi nấu B. Nắp nồi C. Thân nồi D. Bộ phận điều khiển

***Câu 10. Bộ phận nào sau đây không có trong cấu tạo của nồi cơm điện?***

A. Chân đèn B. Nắp nồi C. Bộ phận sinh nhiệt D. Thân nồi

***Câu 11. Nếu em không lau khô mặt ngoài của nồi nấu thì khi nấu cơm, sẽ xảy ra hiện tượng nào sau đây?***

A. Cơm bị sống

B. Cơm bị nhão

C. Khi mới bắt đầu cắm điện, nồi cơm phát ra tiếng nổ lách tách

D. Không có hiện tượng gì

***Câu 12. Các bộ phận chính của bếp hồng ngoại là:***

A. Mặt bếp, thân bếp B. Bảng điều khiển C. Mâm nhiệt hồng ngoại D. Tất cả đáp án trên

***Câu 13. Trong quá trình sử dụng, mặt bếp hồng ngoại có đặc điểm gì?***

A. Có màu tím B. Rất nóng C. Không nóng D. Cả A và C

***Câu 14. Bộ phận nào sau đây thuộc cấu tạo bếp hồng ngoại?***

A. Mặt bếp B. Bóng thủy tinh C. Sợi đốt D. Chấn lưu

***Câu 15. Em dùng nồi nào sau đây để nấu với bếp hồng ngoại?***

A. Nồi đất B. Nồi nhôm C. Nồi thép không gỉ (inox) D. Tất cả đáp án trên

***Câu 16. Phát biểu nào sau đây là đặc điểm của thân bếp hồng ngoại?***

A. Là nơi để điều chỉnh nhiệt độ, chế độ nấu của bếp

B. Là bộ phận có chức năng bao kín và bảo vệ các bộ phận bên trong của bếp

C. Là bộ phận có chức năng cung cấp nhiệt cho bếp

D. Tất cả đều đúng

***Câu 17. “Cách ăn mặc theo nhu cầu thẩm mĩ và sở thích tạo nên vẻ đẹp riêng độc đáo của mỗi người” nói về:***

A. Kiểu dáng thời trang B. Tin tức thời trang

C. Phong cách thời trang D. Phụ kiện thời trang

***Câu 18. Phong cách nào dưới đây phù hợp với nhiều người, thường được sử dụng khi đi học, đi làm, tham gia các sự kiện có tính chất trang trọng?***

A. Phong cách thể thao B. Phong cách lãng mạn

C. Phong cách cổ điển D. Phong cách dân gian

***Câu 19. Đặc điểm nào sau đây mô tả phong cách lãng mạn?***

A. Trang phục có hình thức giản dị, nghiêm túc, lịch sự

B. Trang phục có nét đặc trưng của trang phục dân tộc về hoa văn, chất liệu, kiểu dáng

C. Trang phục thể hiện sự nhẹ nhàng, mềm mại qua các đường cong, đường uốn lượn.

D. Trang phục có thiết kế đơn giản, ứng dụng cho nhiều đối tượng, lứa tuổi khác nhau

***Câu 20: Nội dung nào sau không đúng về phong cách thể thao?***

A. Thiết kế đơn giản, tạo sự thoải mái khi vận động

B. Đường nét tạo cảm giác mạnh mẽ và khỏe khoắn

C. Chỉ sử dụng cho nam giới

D. Có thể ứng dụng cho nhiều lứa tuổi khác nhau

**II. TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)**

***Bài 1 (2 điểm):*** Nêu cấu tạo, nguyên lý làm việc của bóng đèn LED? Trình bày thêm 2 đồ dụng điện khác đèn điện và nêu công dụng của chúng?

***Bài 2 (1 điểm):*** Mô tả nguyên lý hoạt động của nồi cơm điện?

***Bài 3 (2 điểm):*** Dưới đây là hình ảnh và thông số kĩ thuật của một đồ dùng điện. Em hãy cho biết tên đồ dùng, điện áp định mức, công suất định mức, dung tích trên đồ dùng đó?

Gia đình bạn Quân có ba người: bố, mẹ và bạn Quân. Gia đình bạn Quân lựa chọn đồ dùng này có phù hợp không? Giải thích tại sao?

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

----------------------------- *HẾT -*-------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ XÃ HỘI**  Năm học 2021 - 2022  **Mã đề thi: 601** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **Ngày kiểm tra: 11/5/2022**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên học sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1: Vương quốc Chăm-pa hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

**A.** Óc Eo. **B.** Sa Huỳnh. **C.** Đông Sơn. **D.** Hòa Bình.

**Câu 2: Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?**

**A.** Nhân dân ta tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.

**B.** Tiếp thu văn hóa Trung Hoa để phát triển văn hóa dân tộc.

**C.** Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta.

**D.** Bảo tồn phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

**Câu 3: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào nước ta?**

**A.** Thiên Chúa giáo. **B.** Phật giáo.

**C.** Đạo giáo. **D.** Nho giáo.

**Câu 4: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

**A.** thủ công nghiệp. **B.** thương nghiệp.

**C.** nông nghiệp trồng lúa nước. **D.** công thương nghiệp hàng hóa.

**Câu 5: Chữ viết của người Chăm có nguồn gốc từ đâu?**

**A.** Chữ Phạn. **B.** Chữ Latinh.

**C.** Chữ Hán. **D.** Chữ tượng hình.

**Câu 6: Công trình văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới là:**

**A.** Tháp Chăm (Phan Rang)

**B.** Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)

**C.** Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế)

**D.** Tháp Hòa Lai (Ninh Thuận)

**Câu 7: Kinh đô của nước Chăm-pa đóng ở**

**A.** Sa Huỳnh - Quảng Nam. **B.** Hội An - Quảng Nam.

**C.** Thượng Lâm - Quảng Nam. **D.** Trà Kiệu - Quảng Nam.

**Câu 8: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội Chăm-pa là**

**A.** quý tộc **B.** dân tự do **C.** nông dân **D.** nô lệ

**Câu 9: Dưới thời Hán, huyện Tượng Lâm thuộc quận nào?**

**A.** Giao Chỉ **B.** Cửu Chân. **C.** Nhật Nam. **D.** Giao Châu.

**Câu 10: Vương quốc Chăm pa được hình thành vào thời gian nào?**

**A.** Đầu Công nguyên **B.** Thế kỉ VII TCN

**C.** Cuối thế kỉ II TCN **D.** Thế kỉ II

**Câu 11. Mực nước ngầm phụ thuộc vào các yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Các hoạt động sản xuất của con người.

**B.** Nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi.

**C.** Vị trí trên mặt đất và hướng của địa hình.

**D.** Độ cao địa hình, bề mặt các dạng địa hình.

**Câu 12. Nguyên nhân chủ yếu sinh ra sóng là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** núi lửa. | **B.** thủy triều. | **C.** gió thổi. | **D.** động đất. |

**Câu 13. Hồ và sông ngòi không có giá trị nào sau đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thủy sản. | **B.** Khoáng sản. | **C.** Giao thông. | **D.** Du lịch. |

**Câu 14. Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 2. | **B.** 3. | **C.** 5. | **D.** 4. |

**Câu 15. Các thành phần chính của lớp đất là**

**A.** cơ giới, không khí, chất vô cơ và mùn.

**B.** nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**C.** không khí, nước, chất hữu cơ và vô cơ.

**D.** chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**Câu 16. Nước biển và đại dương có vị mặn (độ muối) là do**

**A.** hoạt động sống các loài sinh vật trong biển và đại dương tiết ra.

**B.** các hoạt động vận động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

**C.** các trận động đất, núi lửa ngầm dưới đấy biển, đại dương tạo ra.

**D.** nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

**Câu 17. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** sự thay đổi áp suất của khí quyển. | **B.** động đất ngầm dưới đáy biển. |
| **C.** chuyển động của dòng khí xoáy. | **D.** bão, lốc xoáy trên các đại dương. |

**Câu 18. Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồ Trị An. | **B.** Hồ Ba Bể. | **C.** Hồ Thác Bà. | **D.** Hồ Tây. |

**Câu 19. Hai yếu tố của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** độ ẩm và lượng mưa. | **B.** nhiệt độ và lượng mưa. |
| **C.** bức xạ và lượng mưa. | **D.** nhiệt độ và ánh sáng. |

**Câu 20. Lưu vực của một con sông là**

**A.** diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**B.** vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**C.** vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**D.** chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

Câu 1 (1.5 điểm):

a) Vì sao nói: chiến thắng Bạch Đằng năm 938 được coi là bước ngoặt lớn của lịch sử dân tộc?

b) Ngô Quyền là người anh hùng dân tộc đã làm nên chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng. Là học sinh chúng ta cần làm gì để xứng đáng với công lao của các thế hệ cha ông đi trước?

Câu 2 (1.0 điểm): Theo em, những phong tục, tập quán nào của người Việt từ thời Bắc thuộc vẫn còn giữ gìn, bảo lưu đến tận ngày nay?

Câu 3 (1.0 điểm): Em hãy cho biết nước sông hồ có vai trò gì đối với đời sống và sản xuất?

Câu 4 (1.5 điểm): Nêu các nhân tố hình thành đất? Tại sao chất hữu cơ chiếm tỉ lệ nhỏ trong đất nhưng lại có ý nghĩa quan trọng đối với cây trồng?

--------------------------Hết--------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ XÃ HỘI**  Năm học 2021 - 2022  **Mã đề thi: 602** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **Ngày kiểm tra: 11/5/2022**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên học sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào nước ta?**

**A.** Nho giáo. **B.** Đạo giáo.

**C.** Phật giáo. **D.** Thiên Chúa giáo.

**Câu 2: Dưới thời Hán, huyện Tượng Lâm thuộc quận nào?**

**A.** Nhật Nam. **B.** Giao Chỉ **C.** Cửu Chân. **D.** Giao Châu.

**Câu 3: Vương quốc Chăm-pa hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

**A.** Sa Huỳnh. **B.** Óc Eo. **C.** Hòa Bình. **D.** Đông Sơn.

**Câu 4: Chữ viết của người Chăm có nguồn gốc từ đâu?**

**A.** Chữ Hán. **B.** Chữ tượng hình.

**C.** Chữ Latinh. **D.** Chữ Phạn.

**Câu 5: Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?**

**A.** Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta.

**B.** Tiếp thu văn hóa Trung Hoa để phát triển văn hóa dân tộc.

**C.** Bảo tồn phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

**D.** Nhân dân ta tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.

**Câu 6: Kinh đô của nước Chăm-pa đóng ở**

**A.** Sa Huỳnh - Quảng Nam. **B.** Trà Kiệu - Quảng Nam.

**C.** Thượng Lâm - Quảng Nam. **D.** Hội An - Quảng Nam.

**Câu 7: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội Chăm-pa là**

**A.** quý tộc **B.** dân tự do **C.** nông dân **D.** nô lệ

**Câu 8: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

**A.** thương nghiệp. **B.** thủ công nghiệp.

**C.** nông nghiệp trồng lúa nước. **D.** công thương nghiệp hàng hóa.

**Câu 9: Vương quốc Chăm pa được hình thành vào thời gian nào?**

**A.** Thế kỉ VII TCN **B.** Đầu Công nguyên

**C.** Thế kỉ II **D.** Cuối thế kỉ II TCN

**Câu 10: Công trình văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới là:**

**A.** Tháp Hòa Lai (Ninh Thuận)

**B.** Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)

**C.** Tháp Chăm (Phan Rang)

**D.** Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế)

**Câu 11. Mực nước ngầm phụ thuộc vào các yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Độ cao địa hình, bề mặt các dạng địa hình.

**B.** Các hoạt động sản xuất của con người.

**C.** Vị trí trên mặt đất và hướng của địa hình.

**D.** Nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi.

**Câu 12. Hai yếu tố của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** nhiệt độ và ánh sáng. | **B.** bức xạ và lượng mưa. |
| **C.** nhiệt độ và lượng mưa. | **D.** độ ẩm và lượng mưa. |

**Câu 13. Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồ Tây. | **B.** Hồ Ba Bể. | **C.** Hồ Trị An. | **D.** Hồ Thác Bà. |

**Câu 14. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** động đất ngầm dưới đáy biển. | **B.** bão, lốc xoáy trên các đại dương. |
| **C.** sự thay đổi áp suất của khí quyển. | **D.** chuyển động của dòng khí xoáy. |

**Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu sinh ra sóng là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** thủy triều. | **B.** núi lửa. | **C.** động đất. | **D.** gió thổi. |

**Câu 16. Lưu vực của một con sông là**

**A.** vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**B.** chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.

**C.** vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**D.** diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**Câu 17. Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 3. | **B.** 2. | **C.** 4. | **D.** 5. |

**Câu 18. Các thành phần chính của lớp đất là**

**A.** chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**B.** không khí, nước, chất hữu cơ và vô cơ.

**C.** cơ giới, không khí, chất vô cơ và mùn.

**D.** nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**Câu 19. Nước biển và đại dương có vị mặn (độ muối) là do**

**A.** các hoạt động vận động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

**B.** hoạt động sống các loài sinh vật trong biển và đại dương tiết ra.

**C.** các trận động đất, núi lửa ngầm dưới đấy biển, đại dương tạo ra.

**D.** nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

**Câu 20. Hồ và sông ngòi không có giá trị nào sau đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Du lịch. | **B.** Khoáng sản. | **C.** Giao thông. | **D.** Thủy sản. |

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm):**

a) Vì sao nói: chiến thắng Bạch Đằng năm 938 được coi là bước ngoặt lớn của lịch sử dân tộc?

b) Ngô Quyền là người anh hùng dân tộc đã làm nên chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng. Là học sinh chúng ta cần làm gì để xứng đáng với công lao của các thế hệ cha ông đi trước?

**Câu 2 (1.0 điểm):** Theo em, những phong tục, tập quán nào của người Việt từ thời Bắc thuộc vẫn còn giữ gìn, bảo lưu đến tận ngày nay?

**Câu 3 (1.0 điểm):** Em hãy cho biết nước sông hồ có vai trò gì đối với đời sống và sản xuất?

**Câu 4 (1.5 điểm):** Nêu các nhân tố hình thành đất? Tại sao chất hữu cơ chiếm tỉ lệ nhỏ trong đất nhưng lại có ý nghĩa quan trọng đối với cây trồng?

***------ HẾT ------***

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ XÃ HỘI**  Năm học: 2021 - 2022  **Mã đề thi: 603** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **Ngày kiểm tra: 11/5/2022**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên học sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1: Công trình văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới là:**

**A.** Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)

**B.** Tháp Chăm (Phan Rang)

**C.** Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế)

**D.** Tháp Hòa Lai (Ninh Thuận)

**Câu 2: Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?**

**A.** Bảo tồn phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

**B.** Tiếp thu văn hóa Trung Hoa để phát triển văn hóa dân tộc.

**C.** Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta.

**D.** Nhân dân ta tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.

**Câu 3: Kinh đô của nước Chăm-pa đóng ở**

**A.** Thượng Lâm - Quảng Nam. **B.** Hội An - Quảng Nam.

**C.** Trà Kiệu - Quảng Nam. **D.** Sa Huỳnh - Quảng Nam.

**Câu 4: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội Chăm-pa là**

**A.** quý tộc **B.** dân tự do **C.** nông dân **D.** nô lệ

**Câu 5: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào nước ta?**

**A.** Nho giáo. **B.** Thiên Chúa giáo.

**C.** Đạo giáo. **D.** Phật giáo.

**Câu 6: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

**A.** thủ công nghiệp. **B.** thương nghiệp.

**C.** nông nghiệp trồng lúa nước. **D.** công thương nghiệp hàng hóa.

**Câu 7: Vương quốc Chăm-pa hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

**A.** Hòa Bình. **B.** Đông Sơn. **C.** Óc Eo. **D.** Sa Huỳnh.

**Câu 8: Vương quốc Chăm pa được hình thành vào thời gian nào?**

**A.** Thế kỉ VII TCN **B.** Đầu Công nguyên

**C.** Thế kỉ II **D.** Cuối thế kỉ II TCN

**Câu 9: Dưới thời Hán, huyện Tượng Lâm thuộc quận nào?**

**A.** Cửu Chân. **B.** Nhật Nam. **C.** Giao Châu. **D.** Giao Chỉ

**Câu 10: Chữ viết của người Chăm có nguồn gốc từ đâu?**

**A.** Chữ tượng hình. **B.** Chữ Phạn.

**C.** Chữ Latinh. **D.** Chữ Hán.

**Câu 11. Nước biển và đại dương có vị mặn (độ muối) là do**

**A.** nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

**B.** các hoạt động vận động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

**C.** các trận động đất, núi lửa ngầm dưới đấy biển, đại dương tạo ra.

**D.** hoạt động sống các loài sinh vật trong biển và đại dương tiết ra.

**Câu 12. Các thành phần chính của lớp đất là**

**A.** nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**B.** cơ giới, không khí, chất vô cơ và mùn.

**C.** không khí, nước, chất hữu cơ và vô cơ.

**D.** chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**Câu 13. Lưu vực của một con sông là**

**A.** diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**B.** vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**C.** chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.

**D.** vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**Câu 14. Hai yếu tố của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** bức xạ và lượng mưa. | **B.** nhiệt độ và ánh sáng. |
| **C.** độ ẩm và lượng mưa. | **D.** nhiệt độ và lượng mưa. |

**Câu 15. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** chuyển động của dòng khí xoáy. | **B.** sự thay đổi áp suất của khí quyển. |
| **C.** bão, lốc xoáy trên các đại dương. | **D.** động đất ngầm dưới đáy biển. |

**Câu 16. Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4. | **B.** 3. | **C.** 5. | **D.** 2. |

**Câu 17. Hồ và sông ngòi không có giá trị nào sau đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Giao thông. | **B.** Thủy sản. | **C.** Du lịch. | **D.** Khoáng sản. |

**Câu 18. Nguyên nhân chủ yếu sinh ra sóng là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** gió thổi. | **B.** động đất. | **C.** núi lửa. | **D.** thủy triều. |

**Câu 19. Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồ Ba Bể. | **B.** Hồ Trị An. | **C.** Hồ Thác Bà. | **D.** Hồ Tây. |

**Câu 20. Mực nước ngầm phụ thuộc vào các yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi.

**B.** Các hoạt động sản xuất của con người.

**C.** Vị trí trên mặt đất và hướng của địa hình.

**D.** Độ cao địa hình, bề mặt các dạng địa hình.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm):**

a) Vì sao nói: chiến thắng Bạch Đằng năm 938 được coi là bước ngoặt lớn của lịch sử dân tộc?

b) Ngô Quyền là người anh hùng dân tộc đã làm nên chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng. Là học sinh chúng ta cần làm gì để xứng đáng với công lao của các thế hệ cha ông đi trước?

**Câu 2 (1.0 điểm):** Theo em, những phong tục, tập quán nào của người Việt từ thời Bắc thuộc vẫn còn giữ gìn, bảo lưu đến tận ngày nay?

**Câu 3 (1.0 điểm):** Em hãy cho biết nước sông hồ có vai trò gì đối với đời sống và sản xuất?

**Câu 4 (1.5 điểm):** Nêu các nhân tố hình thành đất? Tại sao chất hữu cơ chiếm tỉ lệ nhỏ trong đất nhưng lại có ý nghĩa quan trọng đối với cây trồng?

--------------------------Hết--------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ XÃ HỘI**  Năm học 2021 - 2022  **Mã đề thi: 604** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **Ngày kiểm tra: 11/5/2022**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên học sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1: Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?**

**A.** Bảo tồn phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

**B.** Tiếp thu văn hóa Trung Hoa để phát triển văn hóa dân tộc.

**C.** Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta.

**D.** Nhân dân ta tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.

**Câu 2: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

**A.** thủ công nghiệp. **B.** thương nghiệp.

**C.** nông nghiệp trồng lúa nước. **D.** công thương nghiệp hàng hóa.

**Câu 3: Công trình văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới là:**

**A.** Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế)

**B.** Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)

**C.** Tháp Chăm (Phan Rang)

**D.** Tháp Hòa Lai (Ninh Thuận)

**Câu 4: Dưới thời Hán, huyện Tượng Lâm thuộc quận nào?**

**A.** Nhật Nam. **B.** Giao Chỉ **C.** Cửu Chân. **D.** Giao Châu.

**Câu 5: Vương quốc Chăm pa được hình thành vào thời gian nào?**

**A.** Cuối thế kỉ II TCN **B.** Đầu Công nguyên

**C.** Thế kỉ II **D.** Thế kỉ VII TCN

**Câu 6: Vương quốc Chăm-pa hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

**A.** Hòa Bình. **B.** Đông Sơn. **C.** Óc Eo. **D.** Sa Huỳnh.

**Câu 7: Kinh đô của nước Chăm-pa đóng ở**

**A.** Thượng Lâm - Quảng Nam. **B.** Sa Huỳnh - Quảng Nam.

**C.** Hội An - Quảng Nam. **D.** Trà Kiệu - Quảng Nam.

**Câu 8: Chữ viết của người Chăm có nguồn gốc từ đâu?**

**A.** Chữ tượng hình. **B.** Chữ Phạn.

**C.** Chữ Latinh. **D.** Chữ Hán.

**Câu 9: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào nước ta?**

**A.** Phật giáo. **B.** Nho giáo.

**C.** Thiên Chúa giáo. **D.** Đạo giáo.

**Câu 10: Tầng lớp thấp kém nhất trong xã hội Chăm-pa là**

**A.** quý tộc **B.** dân tự do **C.** nông dân **D.** nô lệ

**Câu 11. Các thành phần chính của lớp đất là**

**A.** không khí, nước, chất hữu cơ và vô cơ.

**B.** chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**C.** cơ giới, không khí, chất vô cơ và mùn.

**D.** nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**Câu 12. Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 4. | **B.** 3. | **C.** 5. | **D.** 2. |

**Câu 13. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** sự thay đổi áp suất của khí quyển. | **B.** chuyển động của dòng khí xoáy. |
| **C.** động đất ngầm dưới đáy biển. | **D.** bão, lốc xoáy trên các đại dương. |

**Câu 14. Nguyên nhân chủ yếu sinh ra sóng là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** động đất. | **B.** thủy triều. | **C.** núi lửa. | **D.** gió thổi. |

**Câu 15. Nước biển và đại dương có vị mặn (độ muối) là do**

**A.** hoạt động sống các loài sinh vật trong biển và đại dương tiết ra.

**B.** các trận động đất, núi lửa ngầm dưới đấy biển, đại dương tạo ra.

**C.** các hoạt động vận động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

**D.** nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

**Câu 16. Hai yếu tố của khí hậu ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hình thành đất là**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** nhiệt độ và ánh sáng. | **B.** bức xạ và lượng mưa. |
| **C.** nhiệt độ và lượng mưa. | **D.** độ ẩm và lượng mưa. |

**Câu 17. Mực nước ngầm phụ thuộc vào các yếu tố nào dưới đây?**

**A.** Độ cao địa hình, bề mặt các dạng địa hình.

**B.** Các hoạt động sản xuất của con người.

**C.** Nguồn cung cấp nước và lượng bốc hơi.

**D.** Vị trí trên mặt đất và hướng của địa hình.

**Câu 18. Hồ và sông ngòi không có giá trị nào sau đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Khoáng sản. | **B.** Du lịch. | **C.** Thủy sản. | **D.** Giao thông. |

**Câu 19. Lưu vực của một con sông là**

**A.** vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**B.** vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**C.** chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.

**D.** diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**Câu 20. Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồ Tây. | **B.** Hồ Trị An. | **C.** Hồ Ba Bể. | **D.** Hồ Thác Bà. |

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1 (1.5 điểm):**

a) Vì sao nói: chiến thắng Bạch Đằng năm 938 được coi là bước ngoặt lớn của lịch sử dân tộc?

b) Ngô Quyền là người anh hùng dân tộc đã làm nên chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng. Là học sinh chúng ta cần làm gì để xứng đáng với công lao của các thế hệ cha ông đi trước?

**Câu 2 (1.0 điểm):** Theo em, những phong tục, tập quán nào của người Việt từ thời Bắc thuộc vẫn còn giữ gìn, bảo lưu đến tận ngày nay?

**Câu 3 (1.0 điểm):** Em hãy cho biết nước sông hồ có vai trò gì đối với đời sống và sản xuất?

**Câu 4 (1.5 điểm):** Nêu các nhân tố hình thành đất? Tại sao chất hữu cơ chiếm tỉ lệ nhỏ trong đất nhưng lại có ý nghĩa quan trọng đối với cây trồng?

--------------------------Hết--------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **TỔ XÃ HỘI**  Năm học 2021 - 2022  **Mã đề thi: 605** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ 6**  **Ngày kiểm tra: 11/5/2022**  *Thời gian làm bài: 60 phút* |

*(Học sinh không được sử dụng tài liệu)*

Họ, tên học sinh:..................................................................... Lớp: .............................

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)**

**Tô vào phiếu bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng cho những câu sau:**

**Câu 1: Vương quốc Chăm-pa hình thành trên cơ sở của nền văn hóa**

**A.** Óc Eo. **B.** Sa Huỳnh. **C.** Đông Sơn. **D.** Hòa Bình.

**Câu 2: Văn hóa ở nước ta dưới thời kì Bắc thuộc có đặc điểm gì nổi bật?**

**A.** Nhân dân ta tiếp thu những yếu tố tích cực của văn hóa Trung Quốc.

**B.** Tiếp thu văn hóa Trung Hoa để phát triển văn hóa dân tộc.

**C.** Văn hóa Hán không ảnh hưởng nhiều đến văn hóa nước ta.

**D.** Bảo tồn phong tục, tập quán truyền thống của dân tộc.

**Câu 3: Tôn giáo nào không được các triều đại phong kiến phương Bắc truyền vào nước ta?**

**A.** Thiên Chúa giáo. **B.** Phật giáo.

**C.** Đạo giáo. **D.** Nho giáo.

**Câu 4: Hoạt động kinh tế chủ yếu của cư dân Chăm-pa là**

**A.** thủ công nghiệp. **B.** thương nghiệp.

**C.** nông nghiệp trồng lúa nước. **D.** công thương nghiệp hàng hóa.

**Câu 5: Trong xã hội Chăm-pa, vua thường được đồng nhất với**

**A.** Một thầy thuốc **B.** Một tù trưởng

**C.** Một thầy cúng **D.** Một vị thần

**Câu 6: Công trình văn hóa Chăm được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa thế giới là**:

**A.** Tháp Chăm (Phan rang)

**B.** Cố đô Huế (Thừa Thiên Huế)

**C.** Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam)

**D.** Tháp Hòa Lai (Ninh Thuận)

**Câu 7: Lãnh thổ của Vương quốc Cham-pa chủ yếu thuộc khu vực nào của Việt Nam hiện nay?**

**A.** Bắc Bộ. **B.** Nam Trung Bộ.

**C.** Nam Bộ. **D.** Bắc Trung Bộ.

**Câu 8: Để sáng tạo chữ Chăm cổ, cư dân Chăm-pa đã dựa trên chữ cổ của người**

**A.** Ấn Độ. **B.** Ả-rập.

**C.** Trung Quốc. **D.** Miến Điện.

**Câu 9: Dưới thời Hán, huyện Tượng Lâm thuộc quận nào?**

**A.** Giao Chỉ **B.** Cửu Chân. **C.** Nhật Nam. **D.** Giao Châu.

**Câu 10: Người lãnh đạo nhân dân Tượng Lâm nổi dậy khởi nghĩa, chống lại ách cai trị của nhà Hán (năm 192) là**

**A.** Lý Bí. **B.** Hai Bà Trưng.

**C.** Khu Liên. **D.** Bà Triệu.

**Câu 11. Nước biển và đại dương có vị mặn (độ muối) là do**

**A.** các hoạt động vận động kiến tạo dưới biển và đại dương sinh ra.

**B.** hoạt động sống các loài sinh vật trong biển và đại dương tiết ra.

**C.** nước sông hòa tan các loại muối từ đất, đá trong lục địa đưa ra.

**D.** các trận động đất, núi lửa ngầm dưới đấy biển, đại dương tạo ra.

**Câu 12. Nguyên nhân chủ yếu gây ra sóng thần là do**

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** sự thay đổi áp suất của khí quyển. | **B.** chuyển động của dòng khí xoáy. |
| **C.** động đất ngầm dưới đáy biển. | **D.** bão, lốc xoáy trên các đại dương. |

**Câu 13. Chế độ chảy (thủy chế) của một con sông là**

**A.** nhịp điệu thay đổi lưu lượng của con sông trong một năm.

**B.** sự lên xuống của nước sông do sức hút Trái Đất - Mặt Trời.

**C.** khả năng chứa nước của con sông đó trong cùng một năm.

**D.** lượng nước chảy qua mặt cắt dọc lòng sông ở một địa điểm.

**Câu 14. Lưu vực của một con sông là**

**A.** chiều dài từ thượng nguồn đến các cửa sông.

**B.** vùng hạ lưu của con sông và bồi tụ đồng bằng.

**C.** vùng đất đai đầu nguồn của các con sông nhỏ.

**D.** diện tích đất đai cung cấp nước thường xuyên.

**Câu 15. Nước biển và đại dương có mấy sự vận động?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** 5. | **B.** 2. | **C.** 3. | **D.** 4. |

**Câu 16. Các thành phần chính của lớp đất là**

**A.** chất hữu cơ, nước, không khí và sinh vật.

**B.** cơ giới, không khí, chất vô cơ và mùn.

**C.** nước, không khí, chất hữu cơ và độ phì.

**D.** không khí, nước, chất hữu cơ và vô cơ.

**Câu 17. Nguyên nhân chủ yếu sinh ra sóng là do**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** núi lửa. | **B.** gió. | **C.** động đất. | **D.** thủy triều. |

**Câu 18. Hồ và sông ngòi không có giá trị nào sau đây?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Thủy sản. | **B.** Giao thông. | **C.** Du lịch. | **D.** Khoáng sản. |

**Câu 19. Hồ nào sau đây ở nước ta có nguồn gốc hình thành từ một khúc sông cũ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Hồ Thác Bà. | **B.** Hồ Tây. | **C.** Hồ Ba Bể. | **D.** Hồ Trị An. |

**Câu 20. Loại đất nào sau đây thường được dùng để trồng cây lúa nước?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **A.** Đất phù sa. | **B.** Đất đỏ badan. | **C.** Đất feralit. | **D.** Đất đen, xám. |

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1(1.5 điểm):**

Nhà sử học Ngô Sĩ Liên đánh giá về vai trò Ngô Quyền trong chiến thắng Bạch Đằng năm 938 viết: “Mưu cũng giỏi mà đánh cũng giỏi”.

a) Dựa vào kiến thức đã học, em hãy chỉ ra nét độc đáo trong cách tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền?

b) Ngô Quyền là người anh hùng dân tộc đã làm nên chiến thắng oanh liệt trên sông Bạch Đằng. Là học sinh chúng ta cần làm gì để xứng đáng với công lao của các thế hệ cha ông đi trước?

**Câu 2 (1.0 điểm):** Theo em, những phong tục, tập quán nào của người Việt từ thời Bắc thuộc vẫn còn giữ gìn, bảo lưu đến tận ngày nay?

**Câu 3 (1.0 điểm):** Em hãy cho biết nước sông hồ có vai trò gì đối với đời sống và sản xuất?

**Câu 4 (1.5 điểm):** Nêu các nhân tố hình thành đất? Tại sao chất hữu cơ chiếm tỉ lệ nhỏ trong đất nhưng lại có ý nghĩa quan trọng đối với cây trồng?

**-----------------------Hết------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS GIA THỤY**  **TỔ NĂNG KHIẾU** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT 6**  **Năm học 2021 -2022** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

**-** Nắm vững kiến thức về kỹ thuật chạy cự li trung bình.

.**2. Kỹ năng:**

**-** Thực hiện kỹ thuật chạy cự li trung bình.

**3. Thái độ:**

**-** Tác phong nhanh nhẹn, tự giác tích cực trong học tập, tính đoàn kết tập thể.

**4. Phát triển năng lực:**

**-** HS phát huy được tính chủ động, tích cực, phát triển năng lực vận động, tư duy động tác và biết vận dụng vào thực tế để tập luyện trên lớp cũng như ở nhà.

**II. PHẠM VI ÔN TẬP**

**-** Nội dung ôn tập kỹ thuật chạy cự li trung bình từ tiết 61 đến tiết 69

**II. Đề kiểm tra:**

***“ Thực hiện kĩ thuật chạy cụ li trung bình “.***

**III. Thang điểm:**

**- Đạt:** Học sinh thực hiện tốt kĩ thuật chạy cự li trung bình và đạt được thành tích tối thiểu:

**Nam:** 800m

**Nữ**: 500m

**- Chưa đạt:** Học sinh không thực hiện được kỹ chạy cự li trung bình hoặc không đạt thành tích tối thiểu.

*--------------------------------- HẾT --------------------------------*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ chuyên môn** | **Người ra đề** |
| **Nguyễn Thị Mỹ Linh** | **Phùng Văn Dũng** | **Đào Anh Đức** |

**PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**TRƯỜNG THCS GIA THỤY MÔN NGHỆ THUẬT 6**

**TỔ NĂNG KHIẾU**  *Thời gian làm bài: 45 phút*

*Năm học: 2021-2022*

1. **Mục tiêu cần đạt**
2. **Kiến thức:**

* Biết cách trang trí một tấm thảm với họa tiết trống đồng

1. **Kĩ năng:**

* Tạo được một bài trang trí đúng nội dung bài học đã cho.

1. **Thái độ:**

* Học sinh biết vận dụng những kiến thức trang trí vào cuộc sống.

1. **Phát triển năng lực:**

* Năng lực tư duy, năng lực thực hành, năng lực sáng tạo.

1. **Hình thức kiểm tra:**

* Kiểm tra tại lớp.

1. **Đề bài:**

Em hãy trang trí 1 tấm thảm với họa tiết trống đồng . - Vẽ trên giấy A4 , màu sắc theo ý thích

1. **Hướng dẫn chấm:**
2. **Nội dung: Đạt**

- Làm đúng nội dung yêu cầu của đề bài.

- Sắp xếp hình mảng cân đối theo nội dung đã được học

- Hình trang trí phù hợp với nội dung bài , rõ ràng, có chọn lọc.

- Màu sắc hài hòa, rõ trọng tâm, bắt mắt.

1. **Nội dung: Chưa đạt**

- Làm không đúng nội dung yêu cầu của đề bài.

- Sắp xếp bố cục rời rạc, lộn xộn ,mờ nhạt

- Hình vẽ không phù hợp với nội dung bài.

- Màu sắc không rõ trọng tâm, không ấn tượng.

**Ban giám hiệu duyệt Tổ chuyên môn duyệt Người ra đề**

**Nguyễn Thị Mỹ Linh Nguyễn Thị Thu Hương Nguyễn Thị Ngọc Trinh**

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 611**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** năng lượng điện gia đình sử dụng. **B.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**C.** số quạt điện gia đình sử dụng. **D.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng.

**Câu 2:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Kéo một gàu nước. **B.** Nâng một quả tạ.

**C.** Đọc một trang báo. **D.** Đẩy một thùng hàng.

**Câu 3:** Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.

**B.** Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm nghiêng.

**C.** Xe đạp đang đi xuống dốc.

**D.** Khối rubic đang nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

**Câu 4:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

**A.** chân của bạn đó tiếp xúc với đất.

**B.** lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.

**C.** lực của đất tác dụng lên dây.

**D.** lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.

**Câu 5:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

**A.** thế năng đàn hồi. **B.** thế năng hấp dẫn.

**C.** động năng. **D.** năng lượng điện.

**Câu 6:** Khi một chiếc quạt trần đang hoạt động thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Thế năng hấp dẫn.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 7:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng điện?

**A.** Tắt đèn điện phòng học khi không sử dụng.

**B.** Bật đèn điện cả ngày đêm cả khi không cần dùng đến.

**C.** Bật Tivi cả ngày kể cả khi không xem.

**D.** Bật bình nóng lạnh cả ngày kể cả khi không dùng nước nóng.

**Câu 8:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Quả bưởi rụng trên cây xuống.

**B.** Hai nam châm hút nhau.

**C.** Đẩy chiếc tủ gỗ chuyển động trên sàn nhà.

**D.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**Câu 9:** Trường hợp nào ma sát có hại?

**A.** Giày đi nhiều, đế bị mòn.

**B.** Xe ô tô bị lầy trong cát.

**C.** Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

**D.** Bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị.

**Câu 10:** Buộc một khối gỗ lên giá đỡ bằng một sợi dây cao su. Dấu hiệu nào chứng tỏ khối gỗ đã tác dụng lên sợi dây cao su một lực?

**A.** Khối gỗ không rơi. **B.** Khối gỗ bị biến dạng.

**C.** Dây cao su dãn ra. **D.** Khối gỗ không bị biến dạng.

**Câu 11:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng nhiệt. **D.** Năng lượng hóa học.

**Câu 12:** Một khối gỗ có khối lượng là 10kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 0,1N. **B.** 10N. **C.** 0,01N. **D.** 100N.

**Câu 13:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Sợi dây đồng. **B.** Thỏi đất sét.

**C.** Viên sỏi. **D.** Sợi dây cao su.

**Câu 14:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**B.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**Câu 15:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ chai nước lọc ghi 0,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 100 viên.

**C.** Trên vỏ túi bột giặt ghi 2kg. **D.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 20 túi

**Câu 16:** Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì quả bóng sẽ

**A.** vừa biến đổi chuyển động vừa biến dạng.

**B.** biến đổi chuyển động.

**C.** không có sự thay đổi.

**D.** biến dạng.

**Câu 17:** Phát biểu nào SAI?

**A.** Lực là nguyên nhân làm thay đổi vận tốc của chuyển động.

**B.** Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.

**C.** Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

**D.** Lực có thể làm cho vật thay đổi vận tốc và bị biến dạng.

**Câu 18:** Trường hợp nào xuất hiện lực tiếp xúc?

**A.** Thợ rèn đang dùng búa đập vào thanh sắt nung.

**B.** Nam châm hút viên bi sắt.

**C.** Viên phấn rơi từ tầng 2 xuống đất.

**D.** Mặt Trăng quay quanh Mặt Trời.

**Câu 19:** Hoạt động nào xuất hiện lực không tiếp xúc?

**A.** An đóng đinh vào tường **B.** Lan dùng tay bẻ viên phấn

**C.** Nhân viên đẩy thùng hàng vào kho **D.** Trái táo rơi xuống đất

**Câu 20:** Các vận động viên đua xe đạp thường cúi khom thân người xuống gần như song song với mặt đường là để

**A.** giảm lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**B.** giảm lực cản của không khí.

**C.** tăng lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**D.** tăng lực cản của không khí.

**Câu 21:** Một viên bi đang lăn trên mặt sàn, viên bi đó có

**A.** năng lượng điện. **B.** năng lượng ánh sáng.

**C.** năng lượng hóa học **D.** động năng.

**Câu 22:** Vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

**A.** Lò vi sóng. **B.** Quạt trần. **C.** Bếp điện từ. **D.** Bếp than.

**Câu 23:** Khi ô tô hoạt động, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ

**A.** động năng thành năng lượng hóa học.

**B.** năng lượng điện thành năng lượng hóa học.

**C.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng hóa học thành động năng.

**Câu 24:** Trên hộp bánh có ghi 500g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của bánh chứa trong hộp.

**B.** Khối lượng của bánh trong hộp.

**C.** Trọng lượng của cả hộp bánh.

**D.** Khối lượng của cả hộp bánh.

**Câu 25:** Quả táo ở trên cây có năng lượng thuộc dạng nào?

**A.** Thế năng đàn hồi. **B.** Thế năng hấp dẫn.

**C.** Năng lượng ánh sáng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1(1,5 điểm):** Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên gạch, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái, độ lớn 40N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có đô lớn 60N tác dụng lên khối gỗ đặt trên mặt sàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Lốp xe đạp, xe máy, ô tô thường có khía rãnh?

b. Thủ môn khi mang găng tay vào thì bắt bóng dễ hơn khi không mang găng tay?

**Bài 3 (1,5 điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp.

a. Đèn ống trong lớp học đang sáng

b. Quạt điện đang hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 3kg được treo vào một đầu của một lò xo làm lò xo bị giãn ra như hình vẽ. Khi quả nặng đứng yên hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng? Mô tả các lực đó? |  |

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 612**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng điện?

**A.** Bật đèn điện cả ngày đêm cả khi không cần dùng đến.

**B.** Bật bình nóng lạnh cả ngày kể cả khi không dùng nước nóng.

**C.** Bật Tivi cả ngày kể cả khi không xem.

**D.** Tắt đèn điện phòng học khi không sử dụng.

**Câu 2:** Quả táo ở trên cây có năng lượng thuộc dạng nào?

**A.** Thế năng đàn hồi. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng âm thanh. **D.** Thế năng hấp dẫn.

**Câu 3:** Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì quả bóng sẽ

**A.** không có sự thay đổi.

**B.** vừa biến đổi chuyển động vừa biến dạng.

**C.** biến đổi chuyển động.

**D.** biến dạng.

**Câu 4:** Một viên bi đang lăn trên mặt sàn, viên bi đó có

**A.** động năng. **B.** năng lượng hóa học

**C.** năng lượng ánh sáng. **D.** năng lượng điện.

**Câu 5:** Trường hợp nào ma sát có hại?

**A.** Xe ô tô bị lầy trong cát.

**B.** Giày đi nhiều, đế bị mòn.

**C.** Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

**D.** Bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị.

**Câu 6:** Hoạt động nào xuất hiện lực không tiếp xúc?

**A.** An đóng đinh vào tường **B.** Lan dùng tay bẻ viên phấn

**C.** Nhân viên đẩy thùng hàng vào kho **D.** Trái táo rơi xuống đất

**Câu 7:** Khi ô tô hoạt động, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ

**A.** động năng thành năng lượng hóa học.

**B.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**C.** năng lượng hóa học thành động năng.

**D.** năng lượng điện thành năng lượng hóa học.

**Câu 8:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Đẩy chiếc tủ gỗ chuyển động trên sàn nhà.

**B.** Hai nam châm hút nhau.

**C.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**D.** Quả bưởi rụng trên cây xuống.

**Câu 9:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ chai nước lọc ghi 0,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 20 túi

**C.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 100 viên. **D.** Trên vỏ túi bột giặt ghi 2kg.

**Câu 10:** Phát biểu nào SAI?

**A.** Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

**B.** Lực có thể làm cho vật thay đổi vận tốc và bị biến dạng.

**C.** Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.

**D.** Lực là nguyên nhân làm thay đổi vận tốc của chuyển động.

**Câu 11:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

**A.** lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.

**B.** lực của đất tác dụng lên dây.

**C.** lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.

**D.** chân của bạn đó tiếp xúc với đất.

**Câu 12:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

**A.** thế năng hấp dẫn. **B.** động năng.

**C.** thế năng đàn hồi. **D.** năng lượng điện.

**Câu 13:** Một khối gỗ có khối lượng là 10kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 100N. **B.** 0,1N. **C.** 10N. **D.** 0,01N.

**Câu 14:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Đọc một trang báo. **B.** Đẩy một thùng hàng.

**C.** Kéo một gàu nước. **D.** Nâng một quả tạ.

**Câu 15:** Buộc một khối gỗ lên giá đỡ bằng một sợi dây cao su. Dấu hiệu nào chứng tỏ khối gỗ đã tác dụng lên sợi dây cao su một lực?

**A.** Khối gỗ bị biến dạng. **B.** Dây cao su dãn ra.

**C.** Khối gỗ không bị biến dạng. **D.** Khối gỗ không rơi.

**Câu 16:** Khi một chiếc quạt trần đang hoạt động thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Thế năng hấp dẫn.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng ánh sáng.

**Câu 17:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 18:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Sợi dây đồng. **B.** Viên sỏi.

**C.** Sợi dây cao su. **D.** Thỏi đất sét.

**Câu 19:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**B.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**Câu 20:** Trên hộp bánh có ghi 500g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của bánh chứa trong hộp.

**B.** Khối lượng của bánh trong hộp.

**C.** Khối lượng của cả hộp bánh.

**D.** Trọng lượng của cả hộp bánh.

**Câu 21:** Vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

**A.** Quạt trần. **B.** Bếp than. **C.** Lò vi sóng. **D.** Bếp điện từ.

**Câu 22:** Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Khối rubic đang nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

**B.** Ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.

**C.** Xe đạp đang đi xuống dốc.

**D.** Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm nghiêng.

**Câu 23:** Các vận động viên đua xe đạp thường cúi khom thân người xuống gần như song song với mặt đường là để

**A.** tăng lực cản của không khí.

**B.** tăng lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**C.** giảm lực cản của không khí.

**D.** giảm lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**Câu 24:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng. **B.** năng lượng điện gia đình sử dụng.

**C.** số quạt điện gia đình sử dụng. **D.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**Câu 25:** Trường hợp nào xuất hiện lực tiếp xúc?

**A.** Thợ rèn đang dùng búa đập vào thanh sắt nung.

**B.** Viên phấn rơi từ tầng 2 xuống đất.

**C.** Nam châm hút viên bi sắt.

**D.** Mặt Trăng quay quanh Mặt Trời.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1(1,5 điểm):** Biểu diễn các lực sau:

a. Lực đẩy tác dụng lên thùng hàng, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 50N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất 20N tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Đế giầy thể thao của các cầu thủ đá bóng thường có nhiều đinh nhọn?

b. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã?

**Bài 3 (1,5 điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp.

a. Bóng đèn điện đang sáng.

b. Máy giặt đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5điểm):** Đặt một quả nặng có khối lượng 20kg lên một cái đệm cao su, đệm cao su bị lõm tại vị trí quả nặng. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng nằm yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 613**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

**A.** chân của bạn đó tiếp xúc với đất.

**B.** lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.

**C.** lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.

**D.** lực của đất tác dụng lên dây.

**Câu 2:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Đọc một trang báo. **B.** Nâng một quả tạ.

**C.** Kéo một gàu nước. **D.** Đẩy một thùng hàng.

**Câu 3:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Sợi dây đồng. **B.** Thỏi đất sét.

**C.** Viên sỏi. **D.** Sợi dây cao su.

**Câu 4:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng. **B.** số quạt điện gia đình sử dụng.

**C.** năng lượng điện gia đình sử dụng. **D.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**Câu 5:** Các vận động viên đua xe đạp thường cúi khom thân người xuống gần như song song với mặt đường là để

**A.** giảm lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**B.** tăng lực cản của không khí.

**C.** tăng lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**D.** giảm lực cản của không khí.

**Câu 6:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Quả bưởi rụng trên cây xuống.

**B.** Đẩy chiếc tủ gỗ chuyển động trên sàn nhà.

**C.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**D.** Hai nam châm hút nhau.

**Câu 7:** Hoạt động nào xuất hiện lực không tiếp xúc?

**A.** An đóng đinh vào tường **B.** Lan dùng tay bẻ viên phấn

**C.** Nhân viên đẩy thùng hàng vào kho **D.** Trái táo rơi xuống đất

**Câu 8:** Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.

**B.** Khối rubic đang nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

**C.** Xe đạp đang đi xuống dốc.

**D.** Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm nghiêng.

**Câu 9:** Buộc một khối gỗ lên giá đỡ bằng một sợi dây cao su. Dấu hiệu nào chứng tỏ khối gỗ đã tác dụng lên sợi dây cao su một lực?

**A.** Khối gỗ bị biến dạng. **B.** Khối gỗ không rơi.

**C.** Dây cao su dãn ra. **D.** Khối gỗ không bị biến dạng.

**Câu 10:** Khi một chiếc quạt trần đang hoạt động thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Động năng.

**C.** Thế năng hấp dẫn. **D.** Năng lượng ánh sáng.

**Câu 11:** Một khối gỗ có khối lượng là 10kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 10N. **B.** 100N. **C.** 0,01N. **D.** 0,1N.

**Câu 12:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng điện?

**A.** Bật đèn điện cả ngày đêm cả khi không cần dùng đến.

**B.** Bật bình nóng lạnh cả ngày kể cả khi không dùng nước nóng.

**C.** Bật Tivi cả ngày kể cả khi không xem.

**D.** Tắt đèn điện phòng học khi không sử dụng.

**Câu 13:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

**A.** thế năng hấp dẫn. **B.** động năng.

**C.** thế năng đàn hồi. **D.** năng lượng điện.

**Câu 14:** Một viên bi đang lăn trên mặt sàn, viên bi đó có

**A.** năng lượng điện. **B.** năng lượng ánh sáng.

**C.** năng lượng hóa học **D.** động năng.

**Câu 15:** Quả táo ở trên cây có năng lượng thuộc dạng nào?

**A.** Thế năng đàn hồi. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng âm thanh. **D.** Thế năng hấp dẫn.

**Câu 16:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ chai nước lọc ghi 0,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 100 viên.

**C.** Trên vỏ túi bột giặt ghi 2kg. **D.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 20 túi

**Câu 17:** Phát biểu nào SAI?

**A.** Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

**B.** Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.

**C.** Lực có thể làm cho vật thay đổi vận tốc và bị biến dạng.

**D.** Lực là nguyên nhân làm thay đổi vận tốc của chuyển động.

**Câu 18:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 19:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**B.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**Câu 20:** Khi ô tô hoạt động, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ

**A.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**B.** năng lượng hóa học thành động năng.

**C.** động năng thành năng lượng hóa học.

**D.** năng lượng điện thành năng lượng hóa học.

**Câu 21:** Vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

**A.** Bếp điện từ. **B.** Quạt trần. **C.** Bếp than. **D.** Lò vi sóng.

**Câu 22:** Trên hộp bánh có ghi 500g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của bánh chứa trong hộp.

**B.** Khối lượng của bánh trong hộp.

**C.** Trọng lượng của cả hộp bánh.

**D.** Khối lượng của cả hộp bánh.

**Câu 23:** Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì quả bóng sẽ

**A.** vừa biến đổi chuyển động vừa biến dạng.

**B.** biến đổi chuyển động.

**C.** không có sự thay đổi.

**D.** biến dạng.

**Câu 24:** Trường hợp nào xuất hiện lực tiếp xúc?

**A.** Nam châm hút viên bi sắt.

**B.** Mặt Trăng quay quanh Mặt Trời.

**C.** Thợ rèn đang dùng búa đập vào thanh sắt nung.

**D.** Viên phấn rơi từ tầng 2 xuống đất.

**Câu 25:** Trường hợp nào ma sát có hại?

**A.** Xe ô tô bị lầy trong cát.

**B.** Giày đi nhiều, đế bị mòn.

**C.** Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

**D.** Bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1(1,5 điểm):** Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên gạch, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ phải sang trái, độ lớn 40N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có đô lớn 60N tác dụng lên khối gỗ đặt trên mặt sàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Lốp xe đạp, xe máy, ô tô thường có khía rãnh?

b. Thủ môn khi mang găng tay vào thì bắt bóng dễ hơn khi không mang găng tay?

**Bài 3 (1,5 điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp.

a. Đèn ống trong lớp học đang sáng

b. Quạt điện đang hoạt động

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 3kg được treo vào một đầu của một lò xo làm lò xo bị giãn ra như hình vẽ. Khi quả nặng đứng yên hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng? Mô tả các lực đó? |  |

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 614**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Năng lượng âm thanh.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng nhiệt.

**Câu 2:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Sợi dây đồng. **B.** Viên sỏi.

**C.** Sợi dây cao su. **D.** Thỏi đất sét.

**Câu 3:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**B.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**Câu 4:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Kéo một gàu nước. **B.** Nâng một quả tạ.

**C.** Đọc một trang báo. **D.** Đẩy một thùng hàng.

**Câu 5:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng. **B.** số quạt điện gia đình sử dụng.

**C.** năng lượng điện gia đình sử dụng. **D.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**Câu 6:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng điện?

**A.** Tắt đèn điện phòng học khi không sử dụng.

**B.** Bật đèn điện cả ngày đêm cả khi không cần dùng đến.

**C.** Bật Tivi cả ngày kể cả khi không xem.

**D.** Bật bình nóng lạnh cả ngày kể cả khi không dùng nước nóng.

**Câu 7:** Một bạn chơi trò nhảy dây. Bạn đó nhảy lên được là do

**A.** chân của bạn đó tiếp xúc với đất.

**B.** lực của đất tác dụng lên chân bạn đó.

**C.** lực của đất tác dụng lên dây.

**D.** lực của chân đẩy bạn đó nhảy lên.

**Câu 8:** Trường hợp nào ma sát có hại?

**A.** Giày đi nhiều, đế bị mòn.

**B.** Xe ô tô bị lầy trong cát.

**C.** Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã.

**D.** Bôi nhựa thông vào dây cung ở cần kéo nhị.

**Câu 9:** Lực ma sát nghỉ xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Ô tô đang chuyển động, đột ngột hãm phanh.

**B.** Khối rubic đang nằm yên trên mặt bàn nằm ngang.

**C.** Xe đạp đang đi xuống dốc.

**D.** Quyển sách nằm yên trên mặt bàn nằm nghiêng.

**Câu 10:** Buộc một khối gỗ lên giá đỡ bằng một sợi dây cao su. Dấu hiệu nào chứng tỏ khối gỗ đã tác dụng lên sợi dây cao su một lực?

**A.** Khối gỗ bị biến dạng. **B.** Khối gỗ không rơi.

**C.** Dây cao su dãn ra. **D.** Khối gỗ không bị biến dạng.

**Câu 11:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ chai nước lọc ghi 0,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 20 túi

**C.** Trên vỏ túi bột giặt ghi 2kg. **D.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 100 viên.

**Câu 12:** Quả táo ở trên cây có năng lượng thuộc dạng nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Thế năng hấp dẫn.

**C.** Năng lượng âm thanh. **D.** Thế năng đàn hồi.

**Câu 13:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, khi đó có một dạng năng lượng giảm dần, đó là

**A.** thế năng đàn hồi. **B.** năng lượng điện.

**C.** thế năng hấp dẫn. **D.** động năng.

**Câu 14:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Quả bưởi rụng trên cây xuống.

**B.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**C.** Hai nam châm hút nhau.

**D.** Đẩy chiếc tủ gỗ chuyển động trên sàn nhà.

**Câu 15:** Phát biểu nào SAI?

**A.** Lực có thể làm cho vật thay đổi vận tốc và bị biến dạng.

**B.** Lực là nguyên nhân làm cho vật bị biến dạng.

**C.** Lực là nguyên nhân làm thay đổi vận tốc của chuyển động.

**D.** Lực là nguyên nhân làm cho vật chuyển động.

**Câu 16:** Vật nào không cần năng lượng điện khi hoạt động?

**A.** Bếp than. **B.** Bếp điện từ. **C.** Lò vi sóng. **D.** Quạt trần.

**Câu 17:** Trường hợp nào xuất hiện lực tiếp xúc?

**A.** Thợ rèn đang dùng búa đập vào thanh sắt nung.

**B.** Nam châm hút viên bi sắt.

**C.** Viên phấn rơi từ tầng 2 xuống đất.

**D.** Mặt Trăng quay quanh Mặt Trời.

**Câu 18:** Hoạt động nào xuất hiện lực không tiếp xúc?

**A.** An đóng đinh vào tường **B.** Lan dùng tay bẻ viên phấn

**C.** Nhân viên đẩy thùng hàng vào kho **D.** Trái táo rơi xuống đất

**Câu 19:** Các vận động viên đua xe đạp thường cúi khom thân người xuống gần như song song với mặt đường là để

**A.** giảm lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**B.** giảm lực cản của không khí.

**C.** tăng lực ma sát giữa bánh xe và mặt đường.

**D.** tăng lực cản của không khí.

**Câu 20:** Một viên bi đang lăn trên mặt sàn, viên bi đó có

**A.** năng lượng điện. **B.** năng lượng ánh sáng.

**C.** năng lượng hóa học **D.** động năng.

**Câu 21:** Một khối gỗ có khối lượng là 10kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 10N. **B.** 100N. **C.** 0,01N. **D.** 0,1N.

**Câu 22:** Khi ô tô hoạt động, đã có sự chuyển hóa năng lượng từ

**A.** động năng thành năng lượng hóa học.

**B.** năng lượng điện thành năng lượng hóa học.

**C.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng hóa học thành động năng.

**Câu 23:** Trên hộp bánh có ghi 500g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của bánh chứa trong hộp.

**B.** Khối lượng của bánh trong hộp.

**C.** Trọng lượng của cả hộp bánh.

**D.** Khối lượng của cả hộp bánh.

**Câu 24:** Khi một chiếc quạt trần đang hoạt động thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Thế năng hấp dẫn.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 25:** Khi có một lực tác dụng lên quả bóng đang chuyển động trên sân thì quả bóng sẽ

**A.** vừa biến đổi chuyển động vừa biến dạng.

**B.** biến đổi chuyển động.

**C.** không có sự thay đổi.

**D.** biến dạng.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1(1,5 điểm):** Biểu diễn các lực sau:

a. Lực đẩy tác dụng lên thùng hàng, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 50N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất 20N tác dụng lên quyển sách đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Đế giầy thể thao của các cầu thủ đá bóng thường có nhiều đinh nhọn?

b. Đi trên sàn đá hoa mới lau dễ bị ngã?

**Bài 3 (1,5 điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp.

a. Bóng đèn điện đang sáng.

b. Máy giặt đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5điểm):** Đặt một quả nặng có khối lượng 20kg lên một cái đệm cao su, đệm cao su bị lõm tại vị trí quả nặng. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng nằm yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 621**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Thân máy bay thường có phần đầu thuôn nhọn là để

**A.** tăng lực cản của không khí.

**B.** tăng lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**C.** giảm lực cản của không khí.

**D.** giảm lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**Câu 2:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Viên phấn rơi từ trên cao xuống.

**B.** Hai nam châm đẩy nhau.

**C.** Đẩy thùng hàng chuyển động trên sàn nhà.

**D.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**Câu 3:** Vật nào có thế năng đàn hồi?

**A.** Dây cao su đang bị giãn. **B.** Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước.

**C.** Quả táo trên mặt bàn. **D.** Ngọn lửa đang cháy.

**Câu 4:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Thỏi đất nặn. **B.** Viên sỏi. **C.** Sợi dây nhôm. **D.** Lò xo.

**Câu 5:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng?

**A.** Sử dụng các thiết bị điện có gắn mác tiết kiệm năng lượng của bộ Công thương.

**B.** Nấu thật nhiều thức ăn và sau đó đổ đi nhiều đồ ăn thừa.

**C.** Đổ nhiều xăng vào ô tô, xe máy và để xe nổ máy cả ngày mà không đi xe.

**D.** Bật đèn điện phòng lớp học khi cả lớp đã ra về.

**Câu 6:** Buộc một vật nặng vào một đầu của lò xo. Dấu hiệu nào chứng tỏ vật nặng đã tác dụng lên lò xo một lực?

**A.** Lò xo dãn ra. **B.** Vật nặng không rơi.

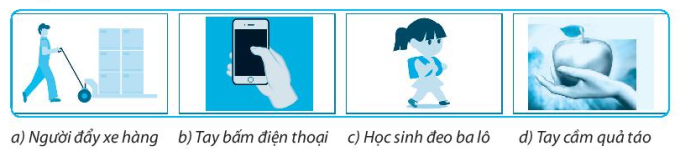
**C.** Vật nặng bị biến dạng. **D.** Vật nặng không bị biến dạng.

**Câu 7:** Em hãy xác định vật gây ra lực trong hoạt động nâng tạ lên cao?

**A.** Quả tạ. **B.** Bàn chân.

**C.** Lòng bàn tay tiếp xúc quả tạ. **D.** Cánh tay.

**Câu 8:** Sắp xếp các lực trong các trường hợp sau theo độ lớn tăng dần:



**A.** C. a – c – b – **B.** b – d – c - a.

**C.** D. c – b – a – d. **D.** b – a – d –

**Câu 9:** Em hãy xác định vật chịu tác dụng trực tiếp của lực trong hoạt động giáo viên cầm phấn viết bài?

**A.** Bàn tay giáo viên. **B.** Giáo viên.

**C.** Bảng. **D.** Viên phấn.

**Câu 10:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên thành một chiếc ca ghi 1,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 50 viên.

**C.** Trên vỏ túi đựng đường ghi 5 kg. **D.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 50 túi

**Câu 11:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**B.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**Câu 12:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** năng lượng điện gia đình sử dụng. **B.** số quạt điện gia đình sử dụng.

**C.** thời gian sử dụng điện của gia đình. **D.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng.

**Câu 13:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, trước khi chạm đất có một dạng năng lượng tăng dần, đó là:

**A.** thế năng đàn hồi. **B.** thế năng hấp dẫn.

**C.** động năng. **D.** năng lượng điện.

**Câu 14:** Trên vỏ hộp sữa có ghi 450g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Khối lượng của sữa chứa trong hộp. **B.** Trọng lượng của sữa chứa trong hộp.

**C.** Khối lượng của cả hộp sữa. **D.** Trọng lượng của cả hộp sữa.

**Câu 15:** Phát biểu nào nói về lực ma sát là ĐÚNG?

**A.** Khi vật chuyển động nhanh dần, lực ma sát hơn lực đẩy.

**B.** Khi vật chuyển động chậm dần, lực ma sát nhỏ hơn lực đẩy.

**C.** Lực ma sát trượt cản trở chuyển động trượt của vật này trên bề mặt vật kia.

**D.** Lực ma sát cùng hướng với chuyển động của vật.

**Câu 16:** Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng hóa học. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Năng lượng ánh sáng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 17:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Năng lượng ánh sáng.

**C.** Năng lượng nhiệt. **D.** Năng lượng hóa học.

**Câu 18:** Trường hợp nào ma sát có lợi?

**A.** Ma sát giúp xe ô tô dễ dàng đi qua đoạn đường trơn.

**B.** Ma sát làm mòn đế giầy.

**C.** Ma sát làm mòn ổ bi trong trục xe đạp.

**D.** Ma sát làm mòn lốp xe.

**Câu 19:** Một khối gỗ có khối lượng là 8kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 8N. **B.** 0,08N. **C.** 0,8N. **D.** 80N.

**Câu 20:** Vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

**A.** Quả táo trên cành. **B.** Lò xo đang bị nén.

**C.** Pin còn tốt. **D.** Quả bóng đang bay.

**Câu 21:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Nâng một bao gạo. **B.** Đẩy một quả tạ.

**C.** Kéo một thùng hàng. **D.** Nhìn một cái cây.

**Câu 22:** Một cầu thủ đá quả bóng đang đứng yên trên sân, lực mà cầu thủ tác dụng lên quả bóng khi đó đã gây ra kết quả gì?

**A.** Chỉ làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**B.** Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm thay đổi chuyển động của nó.

**C.** Không làm biến dạng và cũng không làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**D.** Chỉ làm biến dạng quả bóng.

**Câu 23:** Bật công tắc cho đèn ống sáng, đã có sự chuyển năng lượng từ

**A.** năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện.

**B.** năng lượng điện thành năng lượng ánh sáng.

**C.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng điện thành động năng.

**Câu 24:** Lực không tiếp xúc xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Vận động viên nâng tạ.

**B.** Giọt mưa đang rơi.

**C.** Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sàn.

**D.** Bạn Na đóng đinh vào tường.

**Câu 25:** Các nhà máy điện cung cấp dạng năng lượng nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng điện.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1 (1,5 điểm)**: Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên bi, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 10N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có độ lớn 50N tác dụng lên quả tạ đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Bôi dầu bôi trơn vào xích xe đạp.

b. Mở nắp chai bị vặn chặt, người ta thường lót thêm miếng vải hay cao su vào nút chai.

**Bài 3 (1,5điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp?

a. Xe ô tô đang chạy.

b. Máy xay sinh tố đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 2,5kg được treo vào một đầu của sợi dây cao su làm dây dãn ra. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng đứng yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 622**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Em hãy xác định vật chịu tác dụng trực tiếp của lực trong hoạt động giáo viên cầm phấn viết bài?

**A.** Giáo viên. **B.** Bảng.

**C.** Bàn tay giáo viên. **D.** Viên phấn.

**Câu 2:** Em hãy xác định vật gây ra lực trong hoạt động nâng tạ lên cao?

**A.** Bàn chân. **B.** Lòng bàn tay tiếp xúc quả tạ.

**C.** Quả tạ. **D.** Cánh tay.

**Câu 3:** Buộc một vật nặng vào một đầu của lò xo. Dấu hiệu nào chứng tỏ vật nặng đã tác dụng lên lò xo một lực?

**A.** Vật nặng không bị biến dạng. **B.** Lò xo dãn ra.

**C.** Vật nặng bị biến dạng. **D.** Vật nặng không rơi.

**Câu 4:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Đẩy thùng hàng chuyển động trên sàn nhà.

**B.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**C.** Viên phấn rơi từ trên cao xuống.

**D.** Hai nam châm đẩy nhau.

**Câu 5:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng?

**A.** Bật đèn điện phòng lớp học khi cả lớp đã ra về.

**B.** Sử dụng các thiết bị điện có gắn mác tiết kiệm năng lượng của bộ Công thương.

**C.** Đổ nhiều xăng vào ô tô, xe máy và để xe nổ máy cả ngày mà không đi xe.

**D.** Nấu thật nhiều thức ăn và sau đó đổ đi nhiều đồ ăn thừa.

**Câu 6:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Nâng một bao gạo. **B.** Kéo một thùng hàng.

**C.** Nhìn một cái cây. **D.** Đẩy một quả tạ.

**Câu 7:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng ánh sáng.

**Câu 8:** Lực không tiếp xúc xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sàn.

**B.** Vận động viên nâng tạ.

**C.** Bạn Na đóng đinh vào tường.

**D.** Giọt mưa đang rơi.

**Câu 9:** Phát biểu nào nói về lực ma sát là ĐÚNG?

**A.** Lực ma sát cùng hướng với chuyển động của vật.

**B.** Lực ma sát trượt cản trở chuyển động trượt của vật này trên bề mặt vật kia.

**C.** Khi vật chuyển động chậm dần, lực ma sát nhỏ hơn lực đẩy.

**D.** Khi vật chuyển động nhanh dần, lực ma sát hơn lực đẩy.

**Câu 10:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, trước khi chạm đất có một dạng năng lượng tăng dần, đó là:

**A.** thế năng hấp dẫn. **B.** động năng.

**C.** thế năng đàn hồi. **D.** năng lượng điện.

**Câu 11:** Một khối gỗ có khối lượng là 8kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 80N. **B.** 0,8N. **C.** 0,08N. **D.** 8N.

**Câu 12:** Vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

**A.** Pin còn tốt. **B.** Quả táo trên cành.

**C.** Quả bóng đang bay. **D.** Lò xo đang bị nén.

**Câu 13:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số quạt điện gia đình sử dụng. **B.** năng lượng điện gia đình sử dụng.

**C.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng. **D.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**Câu 14:** Trường hợp nào ma sát có lợi?

**A.** Ma sát làm mòn ổ bi trong trục xe đạp.

**B.** Ma sát làm mòn lốp xe.

**C.** Ma sát giúp xe ô tô dễ dàng đi qua đoạn đường trơn.

**D.** Ma sát làm mòn đế giầy.

**Câu 15:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ túi đựng đường ghi 5 kg. **B.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 50 túi

**C.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 50 viên. **D.** Trên thành một chiếc ca ghi 1,5 lít.

**Câu 16:** Một cầu thủ đá quả bóng đang đứng yên trên sân, lực mà cầu thủ tác dụng lên quả bóng khi đó đã gây ra kết quả gì?

**A.** Không làm biến dạng và cũng không làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**B.** Chỉ làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**C.** Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm thay đổi chuyển động của nó.

**D.** Chỉ làm biến dạng quả bóng.

**Câu 17:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**B.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**Câu 18:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Thỏi đất nặn. **B.** Lò xo. **C.** Sợi dây nhôm. **D.** Viên sỏi.

**Câu 19:** Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng hóa học.

**C.** Năng lượng ánh sáng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 20:** Trên vỏ hộp sữa có ghi 450g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của cả hộp sữa. **B.** Trọng lượng của sữa chứa trong hộp.

**C.** Khối lượng của sữa chứa trong hộp. **D.** Khối lượng của cả hộp sữa.

**Câu 21:** Các nhà máy điện cung cấp dạng năng lượng nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng điện.

**Câu 22:** Vật nào có thế năng đàn hồi?

**A.** Ngọn lửa đang cháy. **B.** Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước.

**C.** Dây cao su đang bị giãn. **D.** Quả táo trên mặt bàn.

**Câu 23:** Thân máy bay thường có phần đầu thuôn nhọn là để

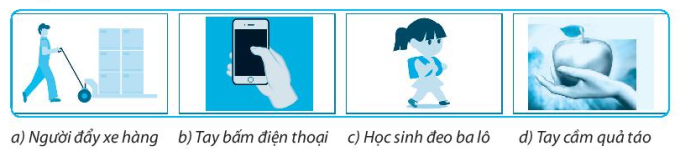
**A.** tăng lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**B.** tăng lực cản của không khí.

**C.** giảm lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**D.** giảm lực cản của không khí.

**Câu 24:** Sắp xếp các lực trong các trường hợp sau theo độ lớn tăng dần:



**A.** D. c – b – a – d. **B.** b – a – d –

**C.** C. a – c – b – **D.** b – d – c - a.

**Câu 25:** Bật công tắc cho đèn ống sáng, đã có sự chuyển năng lượng từ

**A.** năng lượng điện thành năng lượng ánh sáng.

**B.** năng lượng điện thành động năng.

**C.** năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1 (1,5 điểm)**: Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên bi, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 10N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có độ lớn 50N tác dụng lên quả tạ đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Bôi dầu bôi trơn vào xích xe đạp.

b. Mở nắp chai bị vặn chặt, người ta thường lót thêm miếng vải hay cao su vào nút chai.

**Bài 3 (1,5điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp?

a. Xe ô tô đang chạy.

b. Máy xay sinh tố đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 2,5kg được treo vào một đầu của sợi dây cao su làm dây dãn ra. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng đứng yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 623**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

**A.** Quả bóng đang bay. **B.** Lò xo đang bị nén.

**C.** Quả táo trên cành. **D.** Pin còn tốt.

**Câu 2:** Một cầu thủ đá quả bóng đang đứng yên trên sân, lực mà cầu thủ tác dụng lên quả bóng khi đó đã gây ra kết quả gì?

**A.** Chỉ làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**B.** Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm thay đổi chuyển động của nó.

**C.** Không làm biến dạng và cũng không làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**D.** Chỉ làm biến dạng quả bóng.

**Câu 3:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**B.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**Câu 4:** Trên vỏ hộp sữa có ghi 450g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của sữa chứa trong hộp. **B.** Khối lượng của cả hộp sữa.

**C.** Khối lượng của sữa chứa trong hộp. **D.** Trọng lượng của cả hộp sữa.

**Câu 5:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, trước khi chạm đất có một dạng năng lượng tăng dần, đó là:

**A.** thế năng hấp dẫn. **B.** thế năng đàn hồi.

**C.** năng lượng điện. **D.** động năng.

**Câu 6:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng?

**A.** Sử dụng các thiết bị điện có gắn mác tiết kiệm năng lượng của bộ Công thương.

**B.** Đổ nhiều xăng vào ô tô, xe máy và để xe nổ máy cả ngày mà không đi xe.

**C.** Bật đèn điện phòng lớp học khi cả lớp đã ra về.

**D.** Nấu thật nhiều thức ăn và sau đó đổ đi nhiều đồ ăn thừa.

**Câu 7:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Nâng một bao gạo. **B.** Kéo một thùng hàng.

**C.** Nhìn một cái cây. **D.** Đẩy một quả tạ.

**Câu 8:** Trường hợp nào ma sát có lợi?

**A.** Ma sát làm mòn đế giầy.

**B.** Ma sát làm mòn ổ bi trong trục xe đạp.

**C.** Ma sát giúp xe ô tô dễ dàng đi qua đoạn đường trơn.

**D.** Ma sát làm mòn lốp xe.

**Câu 9:** Buộc một vật nặng vào một đầu của lò xo. Dấu hiệu nào chứng tỏ vật nặng đã tác dụng lên lò xo một lực?

**A.** Vật nặng không bị biến dạng. **B.** Lò xo dãn ra.

**C.** Vật nặng bị biến dạng. **D.** Vật nặng không rơi.

**Câu 10:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng âm thanh. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng ánh sáng.

**Câu 11:** Lực không tiếp xúc xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Bạn Na đóng đinh vào tường.

**B.** Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sàn.

**C.** Giọt mưa đang rơi.

**D.** Vận động viên nâng tạ.

**Câu 12:** Một khối gỗ có khối lượng là 8kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 80N. **B.** 0,8N. **C.** 0,08N. **D.** 8N.

**Câu 13:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng. **B.** năng lượng điện gia đình sử dụng.

**C.** số quạt điện gia đình sử dụng. **D.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**Câu 14:** Em hãy xác định vật chịu tác dụng trực tiếp của lực trong hoạt động giáo viên cầm phấn viết bài?

**A.** Giáo viên. **B.** Bảng.

**C.** Bàn tay giáo viên. **D.** Viên phấn.

**Câu 15:** Em hãy xác định vật gây ra lực trong hoạt động nâng tạ lên cao?

**A.** Cánh tay. **B.** Bàn chân.

**C.** Quả tạ. **D.** Lòng bàn tay tiếp xúc quả tạ.

**Câu 16:** Vật nào có thế năng đàn hồi?

**A.** Dây cao su đang bị giãn. **B.** Quả táo trên mặt bàn.

**C.** Ngọn lửa đang cháy. **D.** Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước.

**Câu 17:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên thành một chiếc ca ghi 1,5 lít. **B.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 50 viên.

**C.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 50 túi **D.** Trên vỏ túi đựng đường ghi 5 kg.

**Câu 18:** Thân máy bay thường có phần đầu thuôn nhọn là để

**A.** tăng lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**B.** giảm lực cản của không khí.

**C.** tăng lực cản của không khí.

**D.** giảm lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**Câu 19:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

**A.** Sợi dây nhôm. **B.** Lò xo. **C.** Thỏi đất nặn. **D.** Viên sỏi.

**Câu 20:** Phát biểu nào nói về lực ma sát là ĐÚNG?

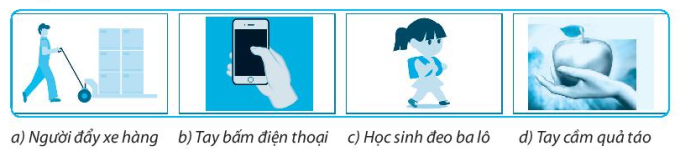
**A.** Khi vật chuyển động nhanh dần, lực ma sát hơn lực đẩy.

**B.** Khi vật chuyển động chậm dần, lực ma sát nhỏ hơn lực đẩy.

**C.** Lực ma sát trượt cản trở chuyển động trượt của vật này trên bề mặt vật kia.

**D.** Lực ma sát cùng hướng với chuyển động của vật.

**Câu 21:** Sắp xếp các lực trong các trường hợp sau theo độ lớn tăng dần:



**A.** D. c – b – a – d. **B.** b – a – d –

**C.** C. a – c – b – **D.** b – d – c - a.

**Câu 22:** Các nhà máy điện cung cấp dạng năng lượng nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng điện.

**Câu 23:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Đẩy thùng hàng chuyển động trên sàn nhà.

**B.** Hai nam châm đẩy nhau.

**C.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**D.** Viên phấn rơi từ trên cao xuống.

**Câu 24:** Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng hóa học.

**C.** Năng lượng ánh sáng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 25:** Bật công tắc cho đèn ống sáng, đã có sự chuyển năng lượng từ

**A.** năng lượng điện thành năng lượng ánh sáng.

**B.** năng lượng điện thành động năng.

**C.** năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1 (1,5 điểm)**: Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên bi, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 10N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có độ lớn 50N tác dụng lên quả tạ đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Bôi dầu bôi trơn vào xích xe đạp.

b. Mở nắp chai bị vặn chặt, người ta thường lót thêm miếng vải hay cao su vào nút chai.

**Bài 3 (1,5điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp?

a. Xe ô tô đang chạy.

b. Máy xay sinh tố đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 2,5kg được treo vào một đầu của sợi dây cao su làm dây dãn ra. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng đứng yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THCS GIA THỤY  **NHÓM KHTN 6**  **MÃ ĐỀ 624**  ***(Đề có 4 trang)*** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**  **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**  **Năm học 2021 – 2022**  **Ngày kiểm tra: 10/5/2022**  **Thời gian làm bài: 90 phút** |

**I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Học sinh tô vào phiếu trắc nghiệm ô tròn tương ứng với phương án em chọn.**

**Câu 1:** Một khối gỗ có khối lượng là 8kg thì trọng lượng của khối gỗ là

**A.** 80N. **B.** 0,8N. **C.** 8N. **D.** 0,08N.

**Câu 2:** Hoạt động nào **KHÔNG** cần dùng đến lực?

**A.** Nâng một bao gạo. **B.** Đẩy một quả tạ.

**C.** Kéo một thùng hàng. **D.** Nhìn một cái cây.

**Câu 3:** Đặt một chiếc thìa inox vào cốc nước nóng, em sẽ thấy chiếc thìa cũng nóng lên. Dạng năng lượng nào đã được truyền từ nước nóng trong cốc cho thìa inox?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng âm thanh.

**C.** Năng lượng hóa học. **D.** Năng lượng ánh sáng.

**Câu 4:** Hoạt động nào là tiết kiệm năng lượng?

**A.** Bật đèn điện phòng lớp học khi cả lớp đã ra về.

**B.** Sử dụng các thiết bị điện có gắn mác tiết kiệm năng lượng của bộ Công thương.

**C.** Đổ nhiều xăng vào ô tô, xe máy và để xe nổ máy cả ngày mà không đi xe.

**D.** Nấu thật nhiều thức ăn và sau đó đổ đi nhiều đồ ăn thừa.

**Câu 5:** Số đếm của công tơ điện ở mỗi gia đình cho biết

**A.** số quạt điện gia đình sử dụng. **B.** thời gian sử dụng điện của gia đình.

**C.** năng lượng điện gia đình sử dụng. **D.** số bóng đèn điện gia đình sử dụng.

**Câu 6:** Thân máy bay thường có phần đầu thuôn nhọn là để

**A.** tăng lực cản của không khí.

**B.** tăng lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**C.** giảm lực cản của không khí.

**D.** giảm lực ma sát giữa thân máy bay và không khí.

**Câu 7:** Một cầu thủ đá quả bóng đang đứng yên trên sân, lực mà cầu thủ tác dụng lên quả bóng khi đó đã gây ra kết quả gì?

**A.** Chỉ làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**B.** Vừa làm biến dạng quả bóng, vừa làm thay đổi chuyển động của nó.

**C.** Không làm biến dạng và cũng không làm thay đổi chuyển động của quả bóng.

**D.** Chỉ làm biến dạng quả bóng.

**Câu 8:** Em hãy xác định vật chịu tác dụng trực tiếp của lực trong hoạt động giáo viên cầm phấn viết bài?

**A.** Giáo viên. **B.** Bàn tay giáo viên.

**C.** Bảng. **D.** Viên phấn.

**Câu 9:** Vật nào có thế năng đàn hồi?

**A.** Dây cao su đang bị giãn. **B.** Khúc gỗ đang trôi theo dòng nước.

**C.** Ngọn lửa đang cháy. **D.** Quả táo trên mặt bàn.

**Câu 10:** Thả cùng lúc hai tờ giấy A4 từ tầng 2 của một tòa nhà xuống đất trong đó một tờ để phẳng còn một tờ vo tròn. Tờ giấy nào rơi xuống trước?

**A.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì có thể tích lớn hơn.

**B.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nhỏ hơn.

**C.** Tờ vo tròn rơi xuống trước, vì lực cản tác dụng lên tờ vo tròn nặng hơn.

**D.** Tờ phẳng rơi xuống trước, vì tờ phẳng nhẹ hơn.

**Câu 11:** Buộc một vật nặng vào một đầu của lò xo. Dấu hiệu nào chứng tỏ vật nặng đã tác dụng lên lò xo một lực?

**A.** Vật nặng không bị biến dạng. **B.** Lò xo dãn ra.

**C.** Vật nặng bị biến dạng. **D.** Vật nặng không rơi.

**Câu 12:** Lực không tiếp xúc xuất hiện trong trường hợp nào?

**A.** Bạn Na đóng đinh vào tường.

**B.** Người dọn hàng đẩy thùng hàng trên sàn.

**C.** Giọt mưa đang rơi.

**D.** Vận động viên nâng tạ.

**Câu 13:** Phát biểu nào nói về lực ma sát là ĐÚNG?

**A.** Lực ma sát trượt cản trở chuyển động trượt của vật này trên bề mặt vật kia.

**B.** Lực ma sát cùng hướng với chuyển động của vật.

**C.** Khi vật chuyển động nhanh dần, lực ma sát hơn lực đẩy.

**D.** Khi vật chuyển động chậm dần, lực ma sát nhỏ hơn lực đẩy.

**Câu 14:** Vật nào có thể cung cấp năng lượng điện?

**A.** Quả bóng đang bay. **B.** Lò xo đang bị nén.

**C.** Pin còn tốt. **D.** Quả táo trên cành.

**Câu 15:** Khi dùng bàn là để làm phẳng quần áo thì năng lượng điện chuyển hóa thành dạng năng lượng có ích nào?

**A.** Năng lượng nhiệt. **B.** Năng lượng hóa học.

**C.** Năng lượng ánh sáng. **D.** Năng lượng âm thanh.

**Câu 16:** Một vật đang rơi từ trên cao xuống dưới, trước khi chạm đất có một dạng năng lượng tăng dần, đó là:

**A.** thế năng hấp dẫn. **B.** thế năng đàn hồi.

**C.** năng lượng điện. **D.** động năng.

**Câu 17:** Trường hợp nào ma sát có lợi?

**A.** Ma sát giúp xe ô tô dễ dàng đi qua đoạn đường trơn.

**B.** Ma sát làm mòn đế giầy.

**C.** Ma sát làm mòn ổ bi trong trục xe đạp.

**D.** Ma sát làm mòn lốp xe.

**Câu 18:** Bật công tắc cho đèn ống sáng, đã có sự chuyển năng lượng từ

**A.** năng lượng ánh sáng thành năng lượng điện.

**B.** năng lượng điện thành năng lượng ánh sáng.

**C.** năng lượng nhiệt thành năng lượng điện.

**D.** năng lượng điện thành động năng.

**Câu 19:** Số liệu nào sau đây cho biết khối lượng của hàng hóa?

**A.** Trên vỏ hộp thuốc có ghi 50 viên. **B.** Trên thành một chiếc ca ghi 1,5 lít.

**C.** Trên vỏ túi đựng đường ghi 5 kg. **D.** Trên vỏ hộp trà túi lọc ghi 50 túi

**Câu 20:** Vật nào có tính chất đàn hồi?

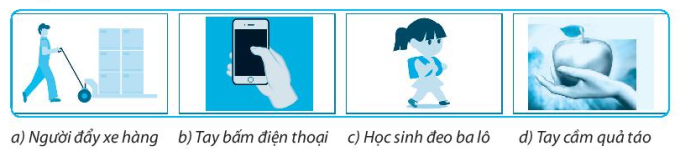
**A.** Sợi dây nhôm. **B.** Lò xo. **C.** Thỏi đất nặn. **D.** Viên sỏi.

**Câu 21:** Em hãy xác định vật gây ra lực trong hoạt động nâng tạ lên cao?

**A.** Bàn chân. **B.** Quả tạ.

**C.** Lòng bàn tay tiếp xúc quả tạ. **D.** Cánh tay.

**Câu 22:** Sắp xếp các lực trong các trường hợp sau theo độ lớn tăng dần:



**A.** D. c – b – a – d. **B.** b – a – d –

**C.** C. a – c – b – **D.** b – d – c - a.

**Câu 23:** Các nhà máy điện cung cấp dạng năng lượng nào?

**A.** Năng lượng ánh sáng. **B.** Năng lượng nhiệt.

**C.** Động năng. **D.** Năng lượng điện.

**Câu 24:** Trên vỏ hộp sữa có ghi 450g. Số đó cho biết điều gì?

**A.** Trọng lượng của sữa chứa trong hộp. **B.** Khối lượng của cả hộp sữa.

**C.** Khối lượng của sữa chứa trong hộp. **D.** Trọng lượng của cả hộp sữa.

**Câu 25:** Hiện tượng nào là kết quả tác dụng của lực hấp dẫn của Trái Đất?

**A.** Đẩy thùng hàng chuyển động trên sàn nhà.

**B.** Hai nam châm đẩy nhau.

**C.** Căng buồm để thuyền chạy trên mặt nước nhanh hơn.

**D.** Viên phấn rơi từ trên cao xuống.

**II. TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Bài 1 (1,5 điểm)**: Biểu diễn các lực sau:

a. Lực kéo tác dụng lên viên bi, biết lực này có phương nằm ngang, chiều từ trái sang phải, độ lớn 10N.

b. Lực hấp dẫn của Trái Đất có độ lớn 50N tác dụng lên quả tạ đặt trên mặt bàn.

**Bài 2 (1,5 điểm):** Giải thích các trường hợp sau:

a. Bôi dầu bôi trơn vào xích xe đạp.

b. Mở nắp chai bị vặn chặt, người ta thường lót thêm miếng vải hay cao su vào nút chai.

**Bài 3 (1,5điểm):** Các trường hợp sau có sự chuyển hóa năng lượng từ dạng nào sang dạng nào? Nêu rõ năng lượng có ích và năng lượng hao phí trong từng trường hợp?

a. Xe ô tô đang chạy.

b. Máy xay sinh tố đang hoạt động.

**Bài 4 (0,5 điểm):** Một quả nặng có khối lượng 2,5kg được treo vào một đầu của sợi dây cao su làm dây dãn ra. Hỏi có những lực nào tác dụng vào quả nặng khi quả nặng đứng yên? Hãy mô tả các lực đó?

------------------------- HẾT ---------------------------